

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CỬ CHI

GIÁO TRÌNH

MÔ ĐUN: THIẾT KẾ - CẮT - MAY VÁY, ÁO VÁY

NGHỀ: MAY THỜI TRANG

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP NGHỀ

*Ban hành theo quy định số 89/QĐ-TCNCC ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Trường
Trung cấp nghề Cử Chi*

Cử Chi, năm 2024

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Trong những năm gần đây, nhu cầu trong cuộc sống của con người ngày càng tăng, khi xã hội không ngừng phát triển. Trong đó, nhu cầu về may mặc luôn được các nhà thiết kế quan tâm và có những đáp ứng đáng kể. Sự đáp ứng này không chỉ dừng lại về mặt chất lượng sản phẩm mà còn có những đáp ứng ngày càng cao về số lượng mẫu mã trang phục. Ngày nay, với sự thành công của nhiều nhà thiết kế, cùng với sự đa dạng về kiểu dáng sản phẩm, thời trang Việt Nam dần khẳng định thương hiệu của mình trên trường quốc tế.

Hiện nay, xu hướng mặc váy, đầm cũng khá phổ biến ta thường thấy nhất là ở các nhân viên văn phòng, những cuộc đi chơi dạo phố của các bạn nữ hay đi dự tiệc. Váy đầm thời trang rất đa dạng mẫu mã, với những kiểu dáng váy khác nhau ta có thể dễ dàng kết hợp với những chiếc áo thời trang đơn giản như áo sơ mi, áo thun hoặc những chiếc áo voan sẽ giúp bạn tăng thêm vẻ đẹp, tự tin và cá tính hơn.

Giáo trình này biên soạn nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập và tài liệu tham khảo cho học sinh.

Môn học này được phân làm 7 bài cung cấp 7 nội dung cơ bản về thiết kế, cắt và may váy, áo váy.

Bài 1: Thiết kế váy cơ bản.

Bài 2: May khóa đầu.

Bài 3: May váy cơ bản.

Bài 4: Thiết kế váy biến kiểu.

Bài 5: May váy biến kiểu.

Bài 6: Thiết kế váy liền áo.

Bài 7: May váy liền áo.

Vì nhiều lý do khách quan, việc biên soạn tài liệu này chắc không tránh khỏi những sai sót nhất định. Kính mong nhận được sự góp ý từ quý thầy cô, các em học sinh giúp tôi hoàn thiện nội dung môn học này được tốt hơn trong những lần soạn sau.

Xin chân thành cảm ơn.

Củ Chi, ngày 01 tháng 08 năm 2024

Biên soạn: Lê Ngọc Bích

MỤC LỤC

	TRANG
Lời giới thiệu	2
Bài 1: Thiết kế váy cơ bản.	5
1. Thiết kế các chi tiết:.....	5
2. Cắt các chi tiết:	16
Bài 2: May khóa dấu.	20
1. Chuẩn bị:.....	20
2. May khóa dấu:	21
3. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa	24
Bài 3: May váy cơ bản.	25
1. Chuẩn bị:.....	25
2. May váy cơ bản:.....	26
3. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa	29
Bài 4: Thiết kế váy biến kiểu	31
1. Thiết kế các kiểu váy biến kiểu:	31
2. Cắt các chi tiết:	33
Bài 5: May váy biến kiểu.	41
1. Chuẩn bị:.....	41
2. May váy biến kiểu:	42
3. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa:.....	42
Bài 6: Thiết kế váy liền áo.	45
1. Thiết kế các chi tiết:.....	45
2. Cắt các chi tiết:	53
Bài 7: May váy liền áo.	56
1. Chuẩn bị:.....	56
2. May váy liền áo.....	58
3. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa:.....	60
Tài liệu tham khảo	62

Tên môn học: Thiết kế- cắt- may váy, áo váy.

Mã môn học: MĐ 16

Vị trí, tính chất của môn học:

- Vị trí: Mô đun Thiết kế, cắt và may váy, áo váy là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun đào tạo tự chọn hệ Trung cấp nghề May thời trang và được bố trí học sau mô đun thiết kế, cắt may áo sơ mi và quần âu nam, nữ.

- Tính chất: Mô đun Thiết kế, cắt và may váy, áo váy là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

Mục tiêu của môn học

- Về kiến thức:

+Mô tả đúng đặc điểm của sản phẩm váy, áo váy.

+Xác định đầy đủ các số đo để thiết kế.

+Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế.

+Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các bộ phận váy, áo váy.

+Xác định các dạng sai hỏng thường gặp khi thiết kế và may các cụm chi tiết.

- Về kỹ năng:

+Thiết kế và cắt được các chi tiết của váy, áo váy theo các số đo khác nhau trên giấy bìa và trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật.

+Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế và cắt.

+Lắp ráp và may hoàn thiện váy, áo váy đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

+Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, có khả năng làm việc nhóm, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

Nội dung của môn học/ mô đun:

BÀI 1: THIẾT KẾ VÁY CƠ BẢN.

Giới thiệu:

Thiết kế váy là bài học cơ bản, trang bị cho người học về phương pháp đo, phương pháp thiết kế, phương pháp lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, được thiết kế trên một người hoặc một size cụ thể nào đó và tùy thuộc vào kiểu dáng, màu sắc, lứa tuổi, mục đích sử dụng. Từ phần học cơ bản này người học có khả năng phát triển với nhiều mẫu mã các kiểu váy khác nhau. Ngoài ra còn hướng dẫn cho người học biết cách điều chỉnh và sửa chữa những sai hỏng của sản phẩm.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của váy cơ bản.
- + Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.
- + Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế váy cơ bản.

- Về kỹ năng:

+ Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy cơ bản trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản.

+ Cắt đầy đủ các chi tiết váy cơ bản.

+ Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.

- Về thái độ:

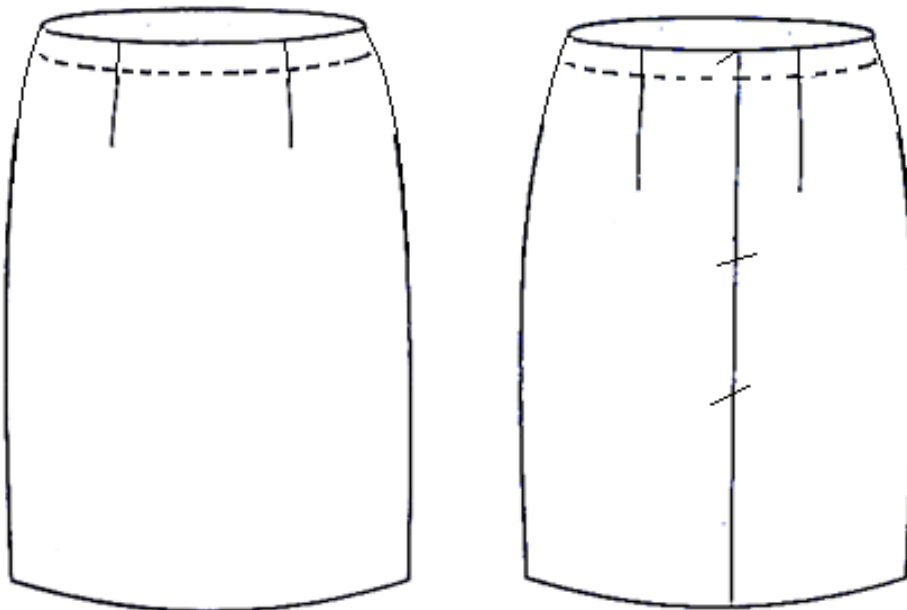
+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

+ Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Thiết kế các chi tiết:

+ Hình dáng:



Hình 1.1: Mẫu sản phẩm.

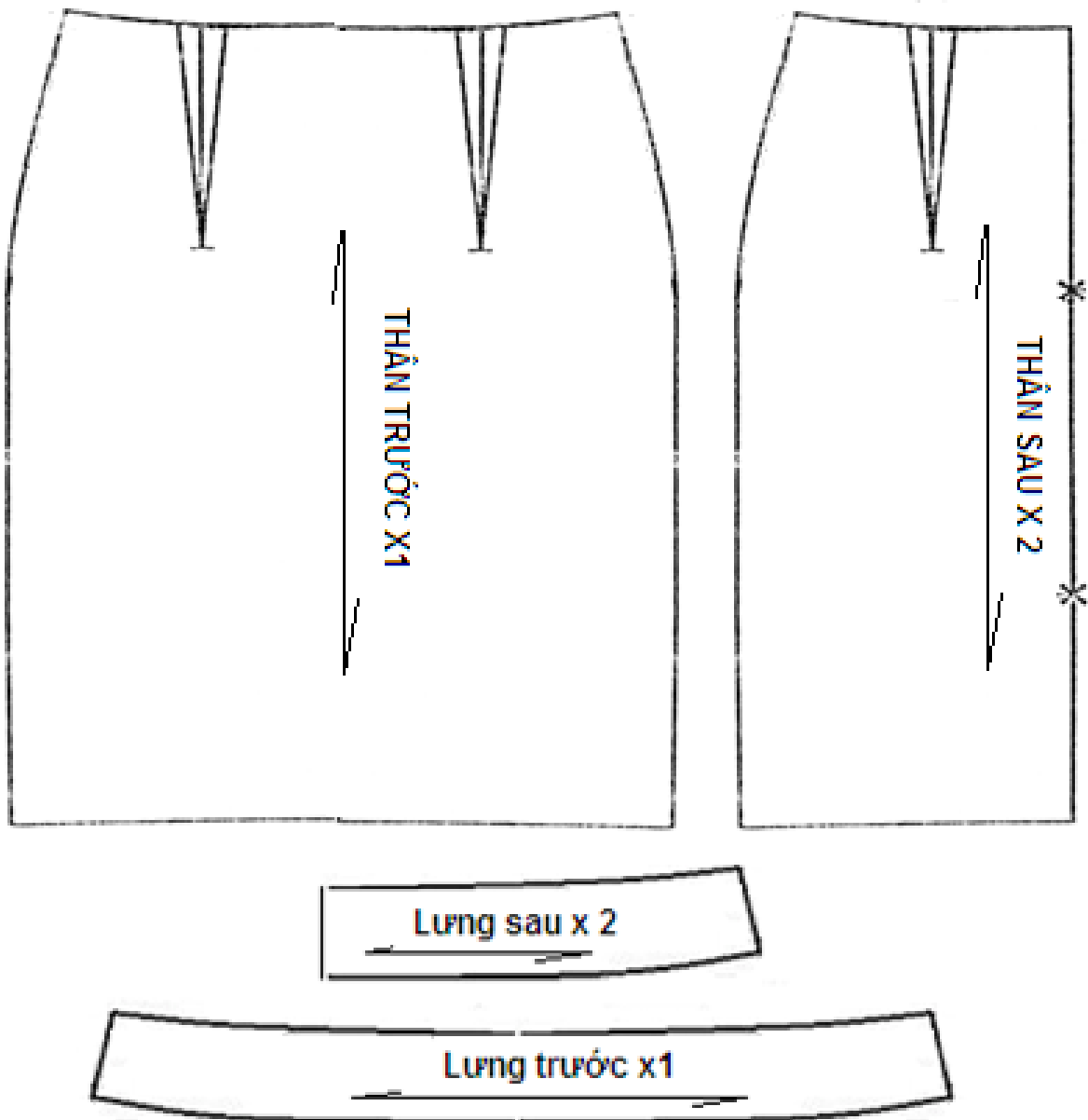
Mô tả sản phẩm:

- Váy dài đến gối (ngắn hơn hoặc dài hơn tùy ý).
- Thân trước và thân sau váy có 1 ly.
- Dây kéo trên đường xẻ thân sau.
- Thường kết hợp mặc với áo sơ mi, áo vest, áo kiêu.

Cấu trúc:

Chi tiết vải:

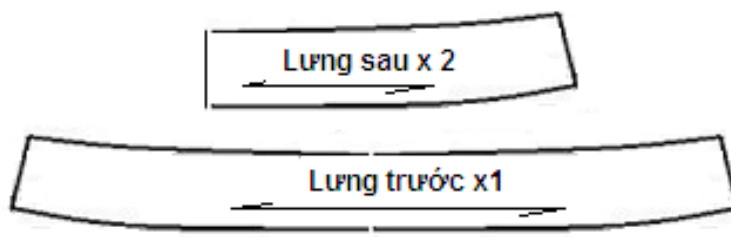
- 1 thân trước.
- 2 thân sau.
- 1 nẹp lưng thân trước, 2 nẹp lưng thân sau.
- 1 dây kéo giọt nước cùng màu với vải.



Hình 1.2: Các chi tiết áo gió 1 lớp.

Chi tiết keo:

- 1 nếp lưng thân trước, 2 nếp lưng thân sau.



Hình 1.3: Các chi tiết ép keo

✚ Phương Pháp Đo:

Các yêu cầu khi đo: Trước khi đo váy, người đo cần lưu ý một số yêu cầu sau:

- Xác định được vị trí đo hoặc mốc đo, từ đó đưa ra một ni mẫu đúng, chính xác tạo điều kiện thuận lợi để thiết kế.

- Xác định người được đo : Cân đối, hông lớn hay nhỏ, eo nhỏ hoặc lớn, sự chênh lệch giữa eo và hông...

- Biết tính toán ni mẫu của người được đo trên các khổ vải khác nhau và các chất liệu vải khác nhau . Để khi thiết kế có sự gia giảm thích hợp.

Xác định các số đo (lấy số đo)

- Vòng eo : Đo vòng quanh eo.
- Vòng hông : Đo vòng quanh hông, nơi to nhất của hông.
- Hạ hông : Từ 18 đến 20cm.
- Dài váy căn bản : 50 đến 60cm (Dài hoặc ngắn hơn tùy ý).

✚ Cách tính vải:

- Khổ vải $0.9m = 2$ dài váy + lai + đường may.
- Khổ $1.2m = 1$ dài váy + lai + đường may.
- Khổ $1.4m \rightarrow 1.6m = 1$ dài váy + lai + đường may

✚ Ký hiệu và số đo:

- Dài váy : 60cm
- Vòng eo : 64cm
- Vòng hông : 88cm

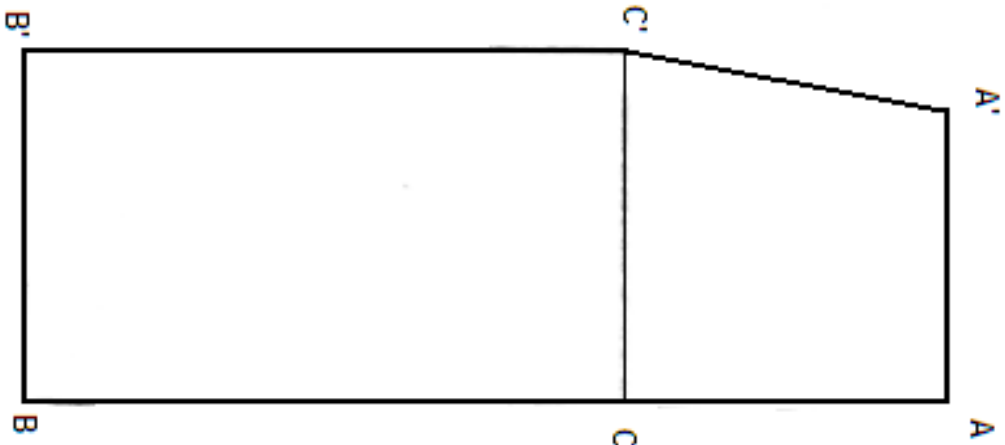
1.1. Thiết kế thân trước:

- Vẽ lưng phía bên tay phải, lai phía bên tay trái.
- Xác định các thông số thiết kế như sau:

Vẽ khung thân trước:

- AB: dài váy = Số đo.
- AC: hạ hông = $\frac{1}{4}$ hông - 3 \rightarrow 4cm (hay hạ hông = 18 \rightarrow 20cm).
- AA': Ngang eo = $\frac{1}{4}$ Vòng eo + 3 (4)cm pen.
- CC': Ngang hông = $\frac{1}{4}$ vòng hông + 0,5 \rightarrow 1cm (0 \rightarrow 1 cm).

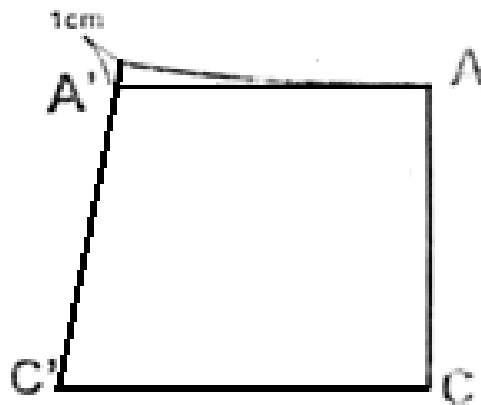
- BB' : ngang lai = ngang mông.
- Nối $A'C'$, $C'B'$ ta có khung cơ bản như sau:



Hình 1.4: Vẽ khung thân trước.

Vẽ đường lưng váy:

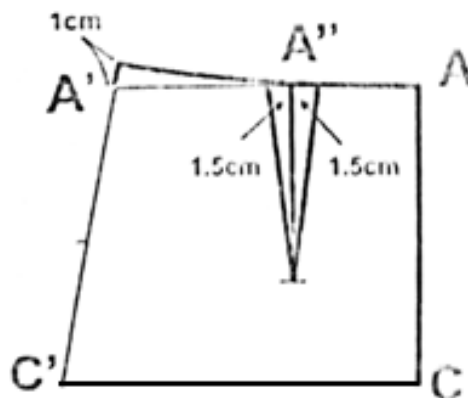
- Kéo dài $C'A'$ lấy lên 1cm dùng thước đánh cong vẽ eo thân trước theo hình minh họa bên dưới:



Hình 1.5: Vẽ đường lưng váy.

Vẽ pen váy:

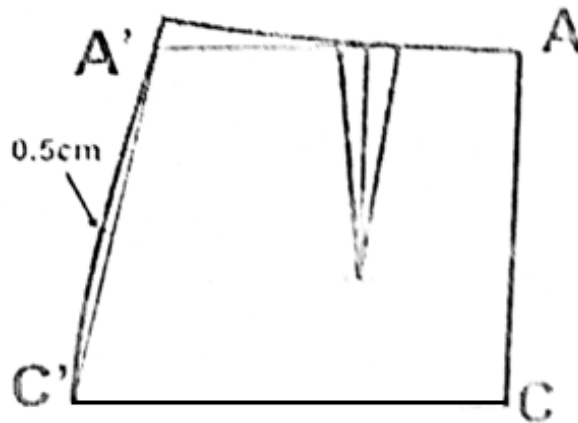
- Ta có $AA'' = \frac{1}{2}$ dang ngực = $16/2 = 8$ cm.
- Từ A'' dùng Êke kẻ một đoạn thẳng vuông góc với AA'' có độ dài = $12 \rightarrow 14$ cm.
- Vẽ pen váy có độ rộng 3 cm theo hình minh họa bên dưới.



Hình 1.6: Vẽ pen váy.

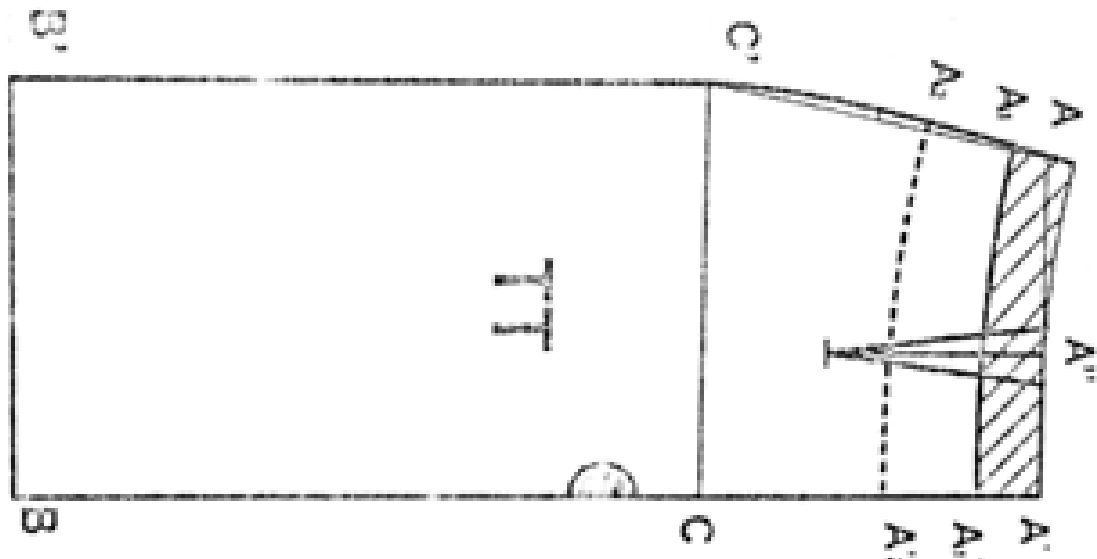
Vẽ đường sườn váy.

- Tại trung điểm của đoạn A'C' ta lấy ra 0.5cm, sau đó dùng thước đánh cong vẽ đường sườn như hình minh họa bên dưới.



Hình 1.7: Vẽ đường sườn váy.

Vẽ hoàn chỉnh thân trước.



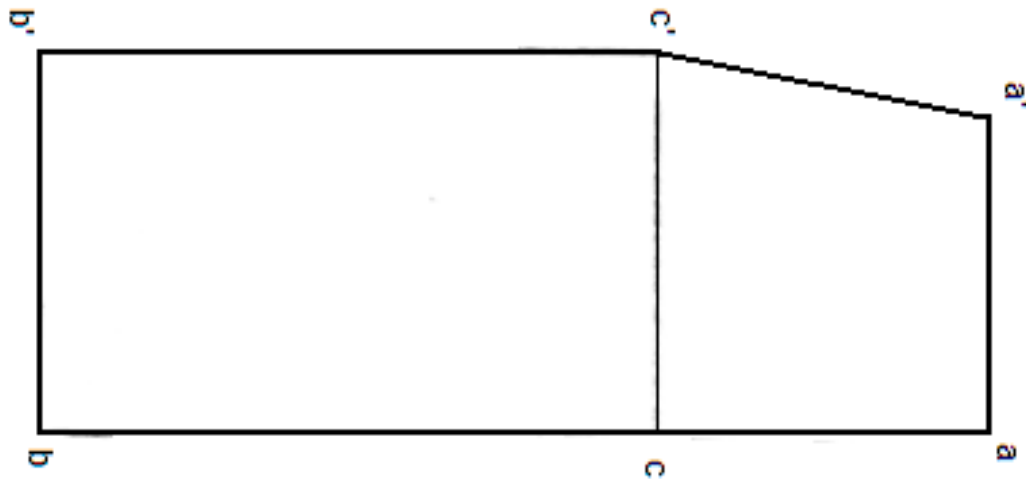
Hình 1.8: Thiết kế thân trước váy.

1.2. Thiết kế thân sau:

- Vẽ lung phía bên tay phải, lai phía bên tay trái.
- Xác định các thông số thiết kế như sau:

Vẽ khung thân sau:

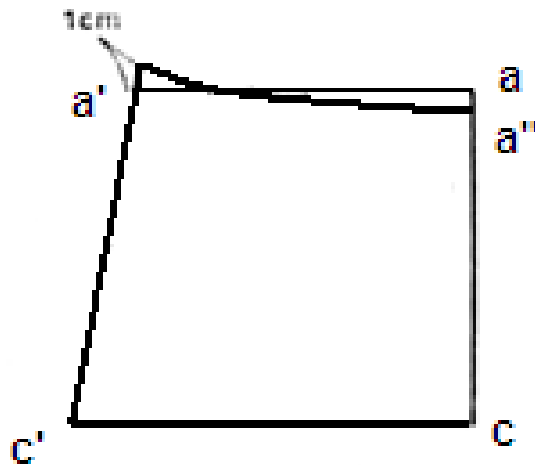
- ab: dài váy = Số đo
- ac: hạ hông = $\frac{1}{4}$ hông - 3 \rightarrow 4cm (hay hạ hông = 18 \rightarrow 20cm)
- aa': Ngang eo = $\frac{1}{4}$ Vòng eo + 3 (4)cm pen
- cc': Ngang hông = $\frac{1}{4}$ vòng hông + 0,5 \rightarrow 1cm (0 \rightarrow 1 cm)
- bb': ngang lai = ngang hông
- Nói a'c', c'b' ta có khung cơ bản như sau:



Hình 1.9: Vẽ khung thân sau.

Vẽ đường lưng váy:

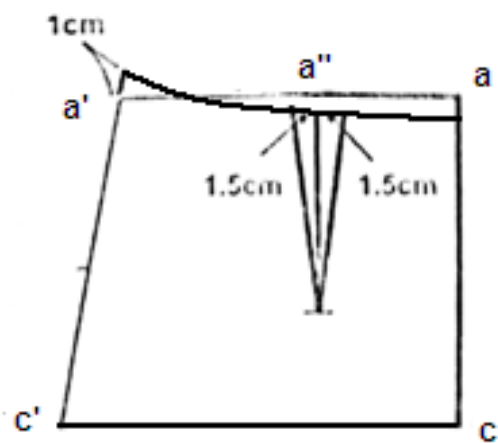
- Kéo dài $c'a'$ lấy lên 1cm, $aa'' = 1$ cm dùng thước đánh cong vẽ eo thân trước theo hình minh họa bên dưới:



Hình 1.10: Vẽ đường lưng váy thân sau.

Vẽ pen váy:

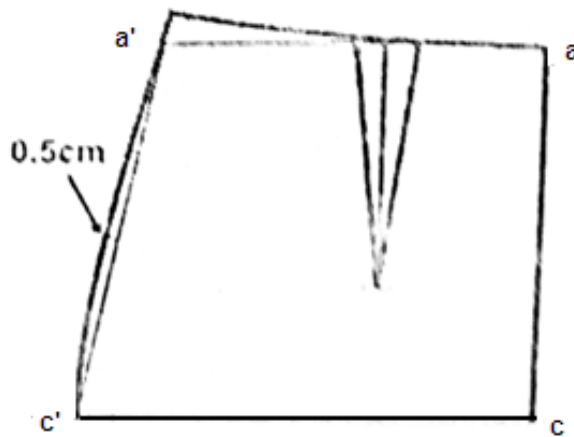
- Ta có $aa' = a''a' = \frac{1}{2} aa'$
- Từ a'' dùng Êke kẻ một đoạn thẳng vuông góc với aa'' có độ dài = 12 \rightarrow 14 cm
- Vẽ pen váy có độ rộng 3 cm theo hình minh họa bên dưới.



Hình 1.11: Vẽ pen váy thân sau.

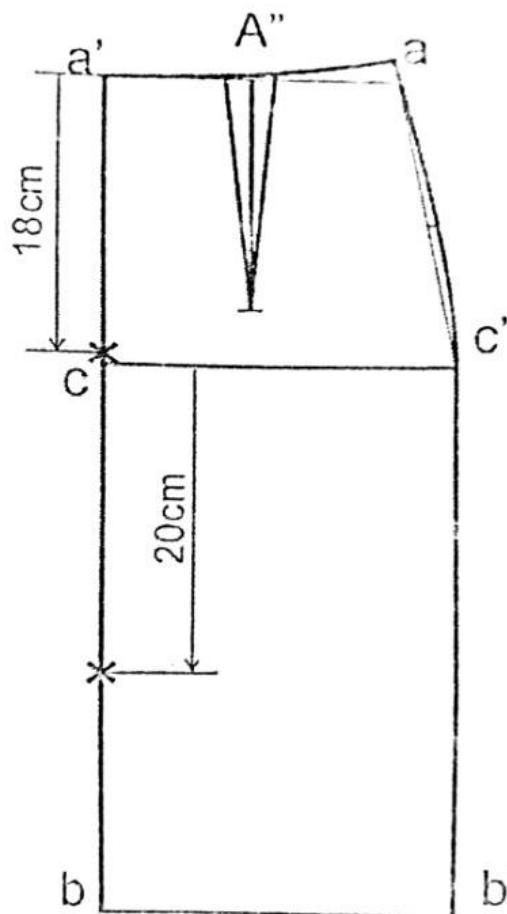
Vẽ đường sườn váy

- Tại trung điểm của đoạn a'c' ta lấy ra 0.5cm, sau đó dùng thước đánh cong vẽ đường sườn như hình minh họa bên dưới.



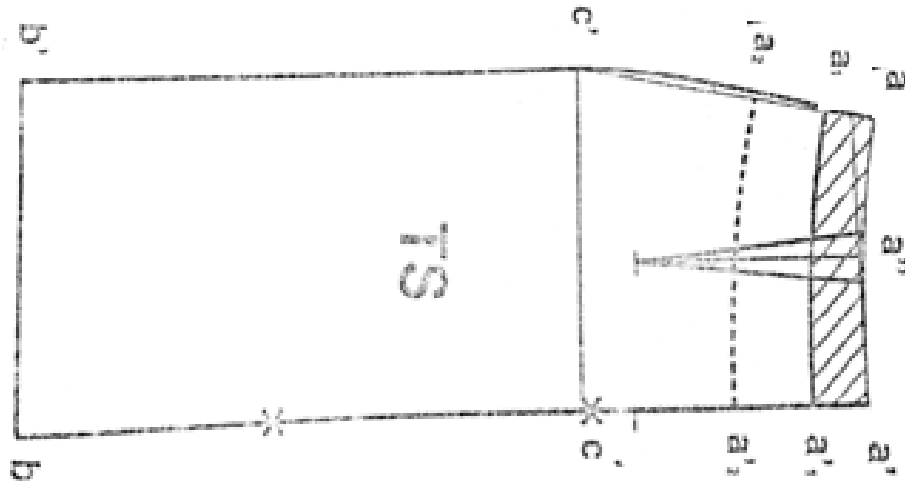
Hình 1.12: Vẽ đường sườn váy thân sau.

Xác định điểm mở dây kéo và điểm xẻ đuôi.



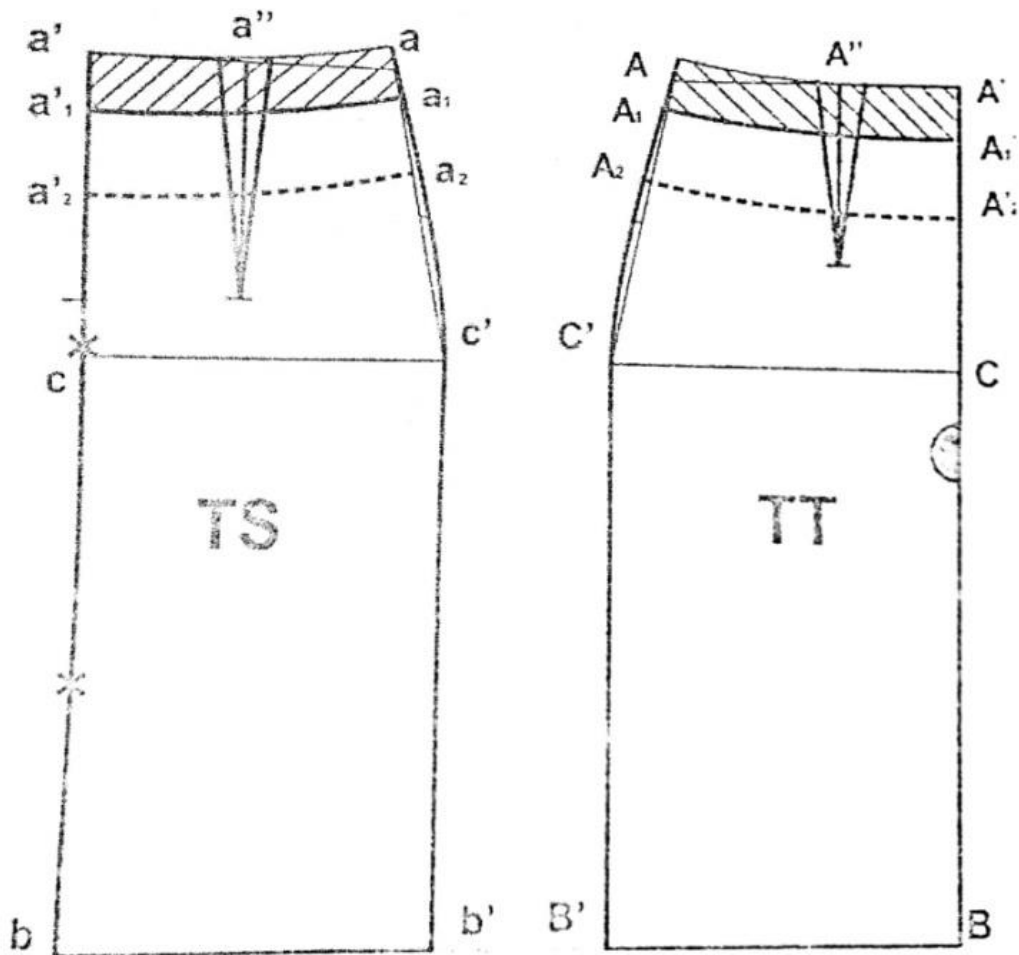
Hình 1.13: Xác định điểm mở dây kéo và điểm xẻ đuôi.

Vẽ hoàn chỉnh thân sau



Hình 1.14: Thiết kế thân sau.

- Thân trước và thân sau váy hoàn chỉnh

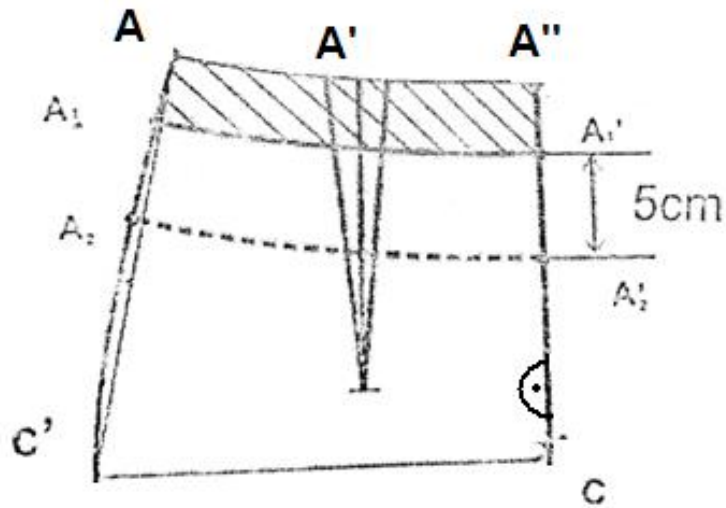


Hình 1.15: Thiết kế thân trước và thân sau váy hoàn chỉnh.

1.3. Thiết kế các chi tiết khác:

1.3.1. Thiết kế nẹp lưng thân trước:

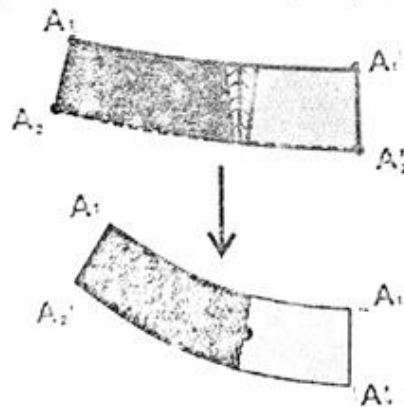
- Xác định A1A'1 đường ngang eo với váy xệ 3.5cm
- Xác định độ lớn nẹp rời bằng 5cm cho đường ngang eo váy lưng xệ 3.5cm



Hình 1.16: Thiết kế nẹp lưng thân trước.

Vẽ nẹp rời cho đường ngang eo váy lưng xếp 3.5cm

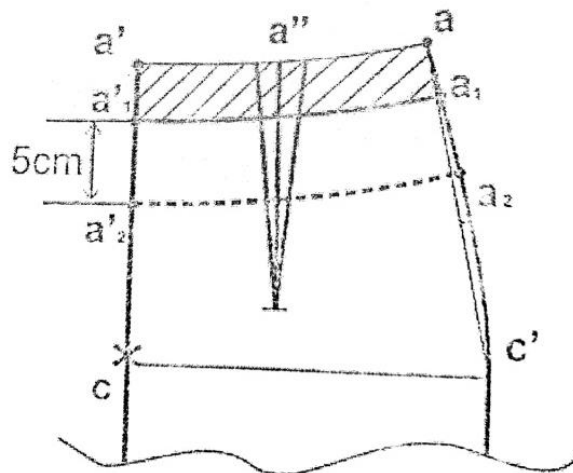
- Sang dấu hình tạo bởi $A_1A_2A_1'A_2'$
- Xếp pen dọc lại ta có nẹp eo (nẹp lưng) thân trước.



Hình 1.17: Thiết kế nẹp lưng thân trước hoàn chỉnh.

1.3.2. Thiết kế nẹp lưng thân sau:

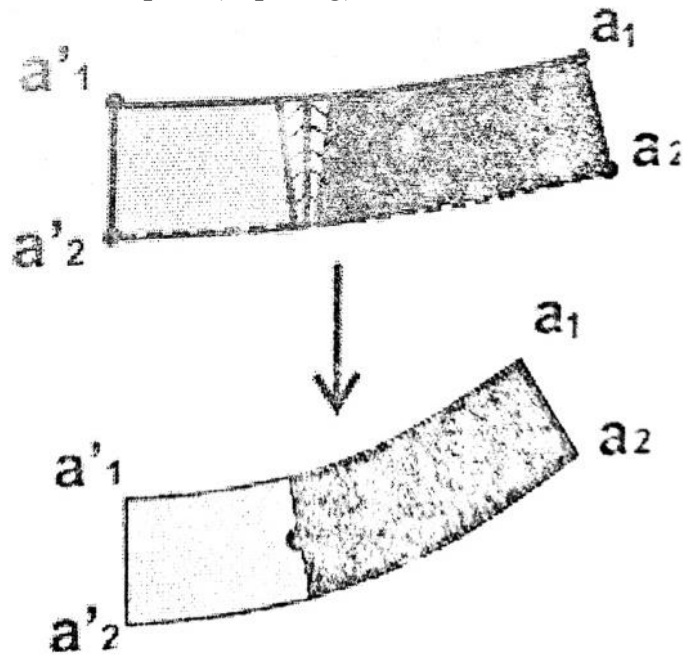
- Xác định đường ngang eo với váy xếp 3.5cm
- Xác định độ lớn nẹp rời cho đường ngang eo váy lưng xếp 3.5 cm



Hình 1.18: Thiết kế nẹp lưng thân sau.

Vẽ nẹp rời cho đường eo váy lưng xếp 3.5cm

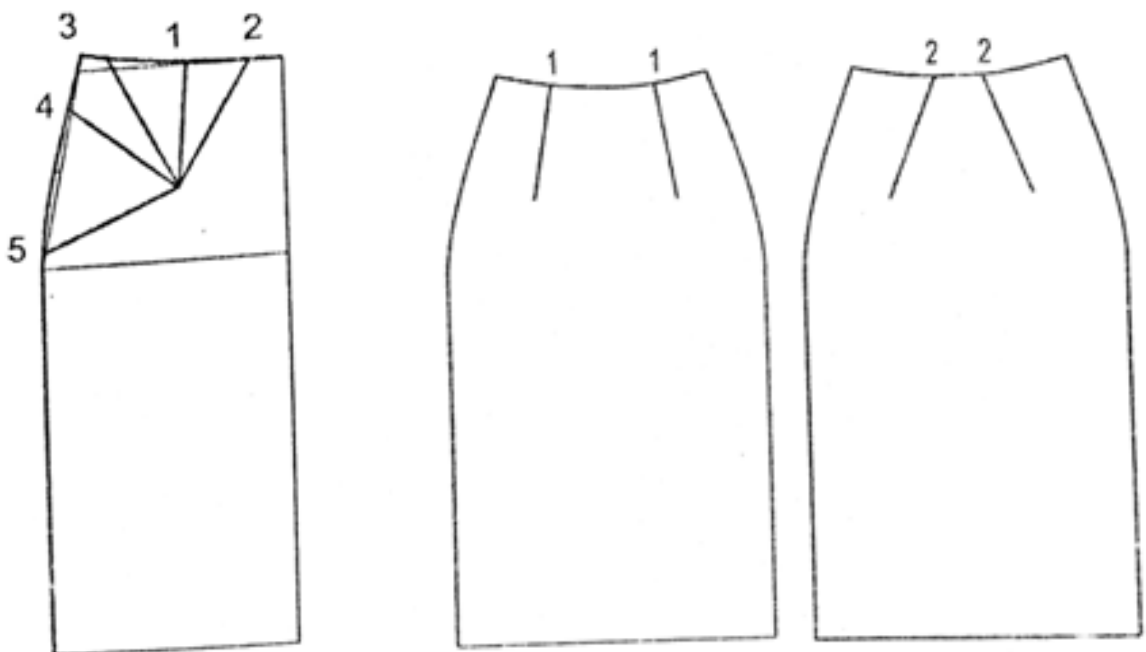
- Sang dấu hình tạo bởi $a'_1a_1a_2a'_2$
- Xếp pen dọc lại ta có nẹp eo (nẹp lưng) thân sau.

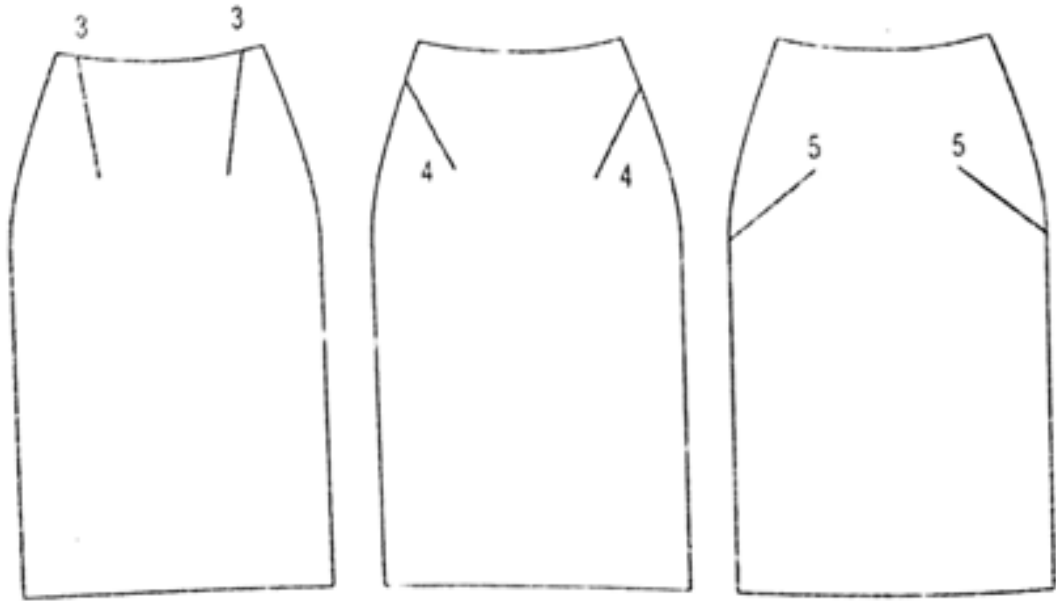


Hình 1.19: Thiết kế nẹp lưng thân sau hoàn chỉnh

✚ Phương pháp chuyển đổi một số vị trí pen trên váy.

- Một số vị trí pen cơ bản trên váy

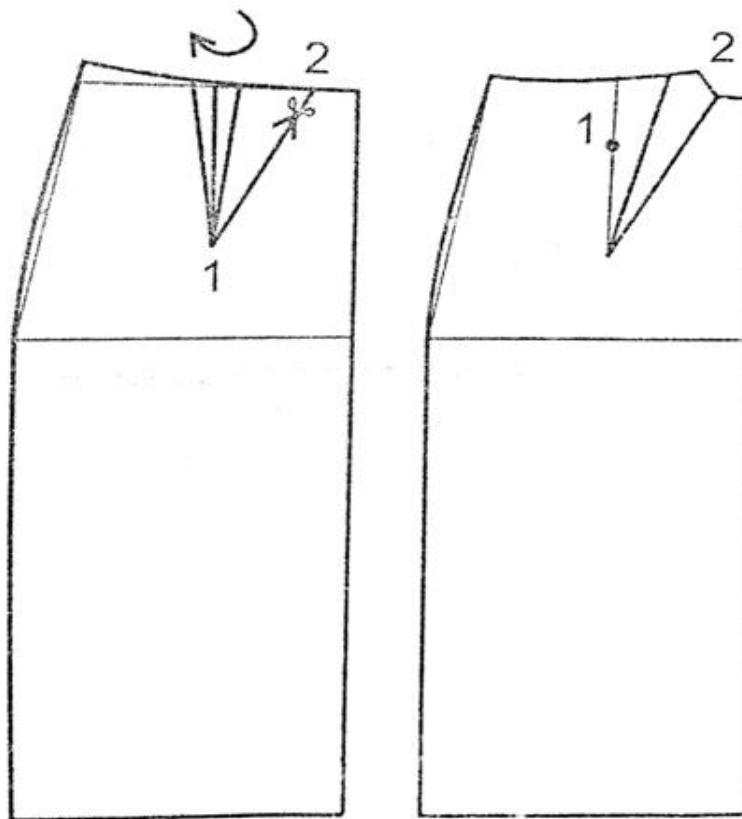




Hình 1.20: Một số vị trí pen cơ bản trên váy.

Ví dụ: Phương pháp chuyển đổi vị trí pen số 1 sang vị trí pen số 2.

- Bước 1: Dùng kéo cắt vị trí pen số 2.
- Bước 2: Gấp pen căn bản số 1 theo chiều mũi tên. Lúc này pen số 1 sẽ được chuyển vị trí sang pen số 2. Xem hình minh họa bên dưới.



Hình 1.21: Chuyển đổi vị trí pen trên váy.

- Áp dụng phương pháp này để chuyển đổi các vị trí pen còn lại.

1.4. Sửa chữa các dạng sai hỏng , nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Không đúng thông số	- Tính sai công thức. - Vẽ các đường song song và vuông góc không chuẩn	- Áp dụng đúng công thức, tính toán cẩn thận. - Dùng thước để kiểm tra khi vẽ các đường song song và vuông góc
- Các đường cong không mềm mại, gãy khúc.	- Dịch chuyển thước và bút chì không đều.	- Dịch chuyển thước và bút chì các đoạn cong các đoạn ngắn bằng nhau.
- Không chừa đường may	- Quên chừa đường may	- Chừa đường may
- Không vẽ pen	- Quên cộng thêm pen	- Vẽ thêm pen
- Chi tiết bị ngược chiều hoa văn	- Vẽ chi tiết bị ngược chiều hoa văn	- Vẽ lại cho đúng chiều hoa văn
- Vẽ bị sai canh sợi	- Vẽ sai chiều canh sợi	- Xác định đúng chiều canh sợi
- Không có đường xẻ sau	- Quên chừa đường xẻ sau váy	- Chừa đường xẻ sau
- Rách giấy vẽ .	-Do dùng bút chì mạnh tay.	- Dùng bút nhẹ nhàng, đúng góc nghiêng.
- Bấm phạm vào chi tiết	- Bấm qua đường thành phẩm chi tiết	- Cắt lại chi tiết khác
- Cắt ngược chiều hoa văn	- Đặt sai chi tiết khi cắt vải có hoa văn	- Thay chi tiết cùng chiều
- Cắt sai canh sợi	- Đặt chi tiết sai canh sợi	- Thay chi tiết cho đúng canh sợi

2. Cắt các chi tiết:

2.1. Chừa đường may:

- Lưng chừa 1 cm đường may.
- Sườn váy 1.5 → 2 cm.
- Giữa thân sau chừa 1 cm.
- Đường xẻ chừa 3 cm.
- Lai chừa 2.5cm đến 3 cm đường may .

2.2. Cắt Bán Thành Phẩm:

- Xếp hai biên vải trùng nhau theo chiều dọc canh sợi, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay ra ngoài. Biên vải quay về phía người cắt.
- Sau đó đặt rập bán thành phẩm các chi tiết theo đúng chiều canh sợi rồi cắt. Cũng có thể vẽ thiết kế trực tiếp trên vải.
- Trong xí nghiệp thường dùng giác sơ đồ để cắt vải: sơ đồ vải tùy theo mỗi loại khổ và mỗi loại size khác nhau.
- 1 thân trước, 2 thân sau, 1 lưng thân trước (vải), 2 lưng thân sau (vải), 1 lưng thân trước (keo), 2 lưng thân sau (keo).

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Khi may bất kỳ một sản phẩm nào có được vẽ, cắt may giống nhau không? Tại sao?
2. Hãy nêu các dạng sai hỏng khi thiết kế váy căn bản. nêu nguyên nhân – biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng khi thiết kế?

BÀI TẬP

1. Mỗi học sinh tự đo và thiết kế váy cơ bản trên giấy A_0 theo số đo của chính mình, với các yêu cầu kỹ thuật sau:
 - Đường nét đẹp rõ ràng chính xác.
 - Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán.
 - Vẽ với tỷ lệ 1:1.
2. Mỗi học sinh tự thiết kế váy ôm trên giấy A_0 theo số đo mẫu sau, với các yêu cầu kỹ thuật sau:
 - ❖ Ni mẫu:
 - Dài váy: 40 cm
 - Vòng eo: 64 cm
 - Vòng hông: 90 cm
 - ❖ Lưu ý:
 - Đường nét đẹp rõ ràng chính xác
 - Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán
 - Vẽ với tỷ lệ 1:1

Mẫu 1



Mẫu 2



3. Mỗi học sinh tự thiết kế váy cơ bản trên giấy A₀ theo số đo mẫu sau, với các yêu cầu kỹ thuật sau:

Ni mẫu:

- Dài váy: 60 cm
- Vòng eo: 64 cm
- Vòng hông: 90 cm

Lưu ý:

- Đường nét đẹp rõ ràng chính xác
- Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán
- Vẽ với tỷ lệ 1:1



BÀI 2: MAY KHÓA DẦU.

Giới thiệu

Nội dung bài 2 sẽ cung cấp cho học sinh kiến thức về kỹ thuật may, thao tác may, kỹ thuật may khóa dầu (dây kéo giọt nước). Qua đó, học sinh phải mô tả được quy trình may khóa dầu và thực hiện được các thao tác một cách có khoa học. Bên cạnh đó, học sinh có thể nhận biết được các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may khóa dầu.

+ Xác định nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may khóa dầu.

- Về kỹ năng:

+ May được khóa dầu đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Về thái độ:

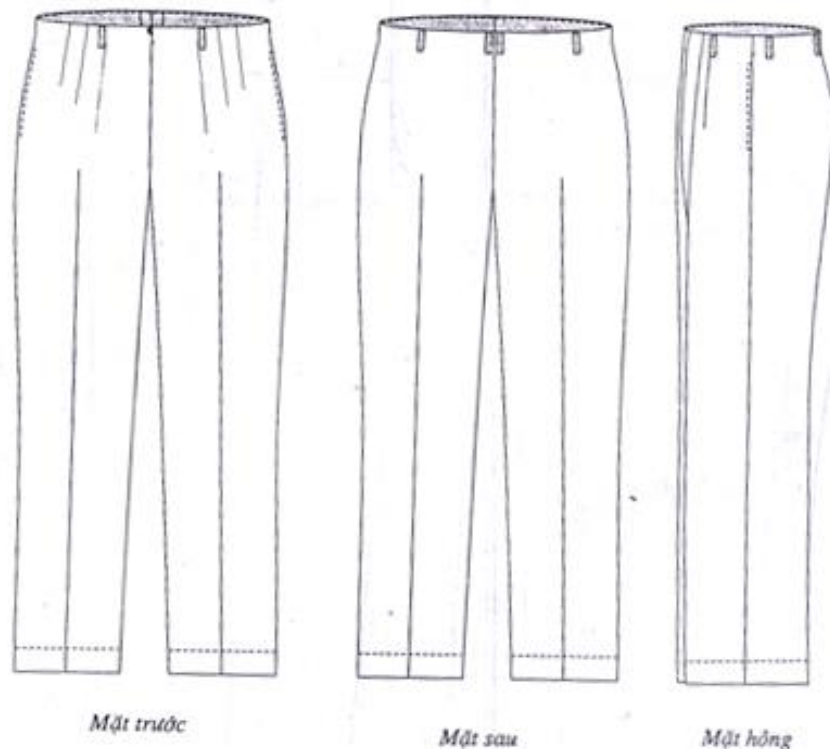
+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

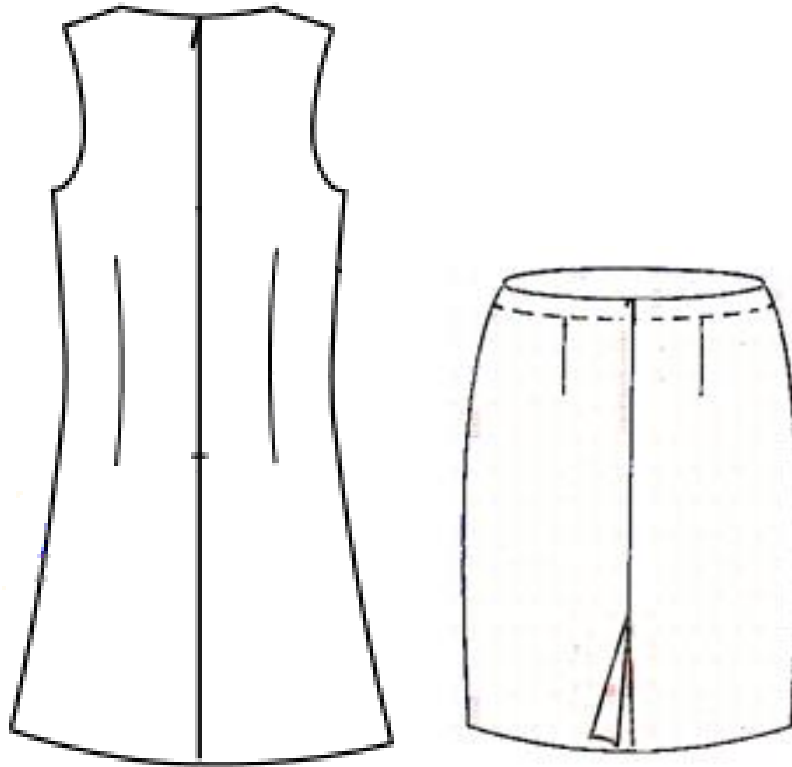
+ Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Chuẩn bị:

1.1. Đặc điểm





Hình 2.1: Mẫu sản phẩm.

1.2. Cấu tạo

- Thân sản phẩm x 2 cái.
- Dây kéo giọt nước x 1 sợi.

1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

1.3.1. Quy cách may sản phẩm:

- Đường may mí: 0,1 cm
- Đường may điều: 0,6 cm
- Đường may chắp: 1 cm
- Mật độ mũi may: 4 mũi chỉ/cm

1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật: Khóa đầu sau khi may xong phải đạt những yêu cầu sau:

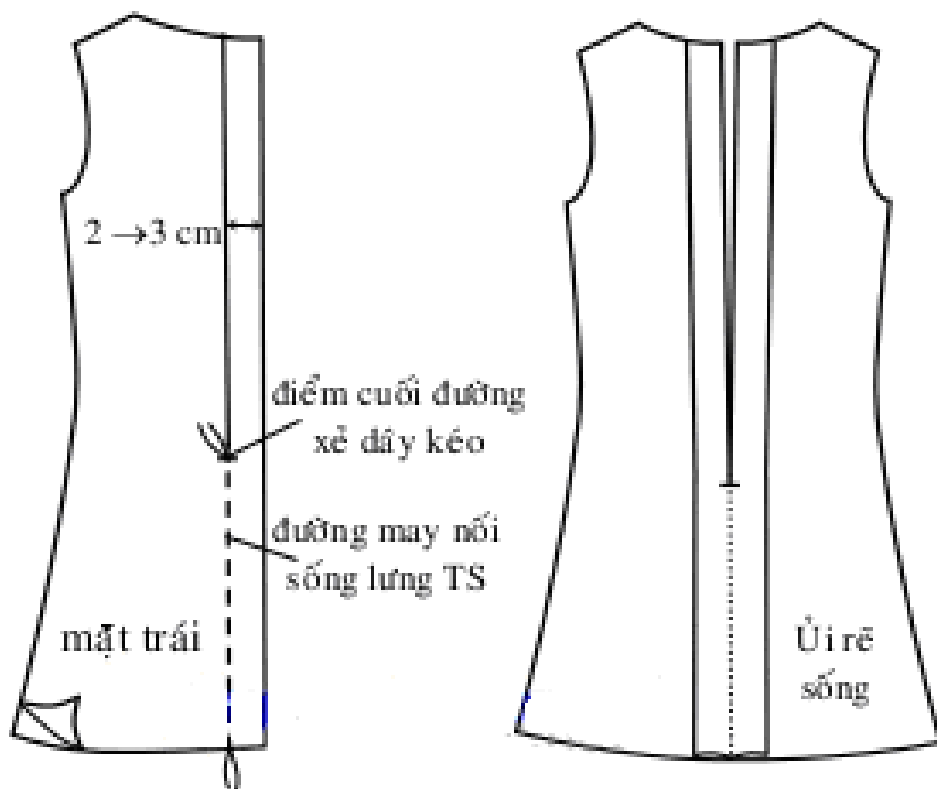
- Dây kéo phải kín, không bị gợn sóng.
- Đầu dây kéo hai bên phải đối xứng không bị so le.
- Điểm cuối của đường xẻ dây kéo không bị nhú.
- Phải bảo đảm đúng thông số và vệ sinh công nghiệp.

2. May khóa đầu:

Bước 1: May nối sống lưng + ủi rẽ.

- Đặt hai mặt phải của thân sau úp vào nhau sau đó may sống lưng thân sau từ trên cổ xuống đến vị trí xẻ dây kéo may bằng chỉ thừa. Đoạn còn lại xuống đến lai may chỉ bình thường có lại mỗi chỉ.

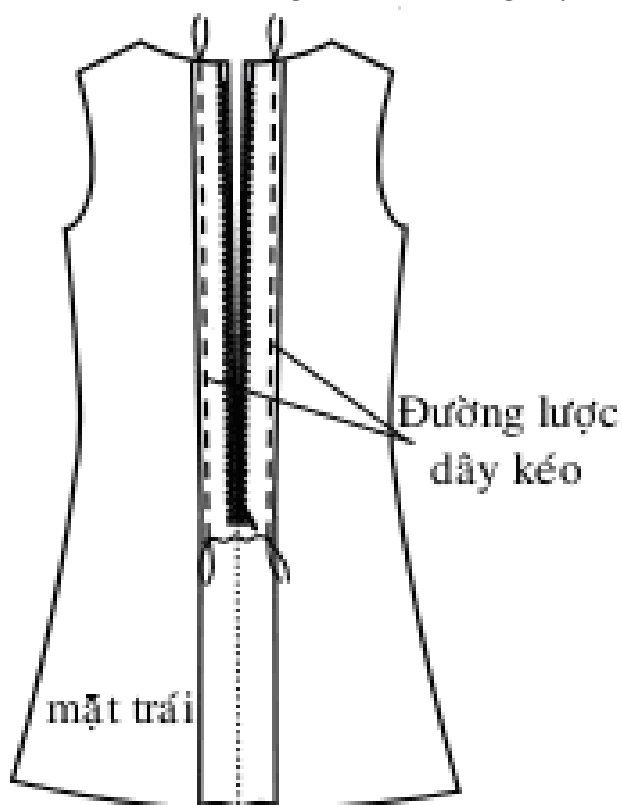
- Ủi rẽ sống lưng.



Hình 2.2: May nối sống, ủi rế.

Bước 2: May lược cạnh ngoài dây kéo.

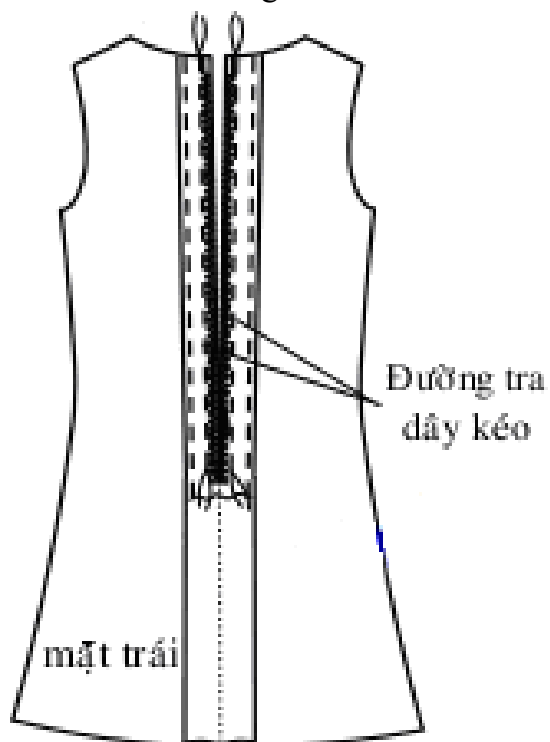
- Đặt thân nằm dưới, mặt trái ngửa lên. Đặt dây kéo lên trên mặt phải úp xuống (kéo dây kéo xuống) sao cho cạnh trong cùng của răng dây kéo trùng với đường thiết kế.
- May lược dây kéo lên thân sau, đường lược cách răng dây kéo 5mm.



Hình 2.3: May lược cạnh ngoài dây kéo.

Bước 3: Tra dây kéo.

- Dùng chân vịt 1mm may sát vào cạnh trong cùng của dây kéo.
- Lưu ý: Kiểm tra cho hai bên đối xứng với nhau.



Hình 2.4: Tra dây kéo.

Bước 4: Kiểm tra + Kéo đầu dây kéo lên.

- Kiểm tra lại một lần nữa đường tra dây kéo xem đã đạt yêu cầu hay chưa rồi mới tiến hành kéo đầu dây kéo lên.



Hình 2.5: Kiểm tra dây kéo.

3. Sửa chữa các dạng sai hỏng – Nguyên nhân – Biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Dây kéo bị dợn sóng	- Do các lớp vải bị bai giãn, không kéo dây kéo khi tra.	- Dây kéo bị dợn sóng
- Dây kéo bị hở	- Không sang dấu trước khi may, may không sát răng dây kéo.	- Dây kéo bị hở
- Bị nhú ở điểm cuối đường xẻ	- Đường tra dây kéo không thẳng, không sát với đường nối sống lưng, mép vải hai bên kéo không đều tay.	- Bị nhú ở điểm cuối đường xẻ
- Dây kéo bị dợn sóng	- Do các lớp vải bị bai giãn, không kéo dây kéo khi tra.	- Dây kéo bị dợn sóng

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Nêu yêu cầu kỹ thuật khi may khóa dẫu?
2. Nêu phương pháp may khóa dẫu?
3. Nêu các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa khi may khóa dẫu?
4. Ứng dụng may khóa dẫu trên sản phẩm quần âu nữ, váy, áo đầm, quần áo dài và trên áo dài..

BÀI 3: MAY VÁY CƠ BẢN.

Giới thiệu :

Nội dung bài 3 sẽ cung cấp cho học sinh kiến thức về kỹ thuật may, thao tác may, kỹ thuật ráp nối các chi tiết của váy cơ bản theo quy trình may. Qua đó, học sinh phải mô tả được quy trình lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh và thực hiện được các thao tác thực hiện trong từng công đoạn may một cách có khoa học. Bên cạnh đó, học sinh có thể phân biệt và xác định được các ký hiệu khác nhau của từng loại đường may trên chi tiết sản phẩm váy cơ bản để sử dụng các thiết bị hợp lý. Nhận biết được các dạng sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng đó.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm váy cơ bản.
- + Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may váy.
- + Trình bày được quy trình may váy cơ bản.
- + Xác định đúng các dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa.

- Về kỹ năng:

- + Lắp ráp hoàn chỉnh váy cơ bản đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật.

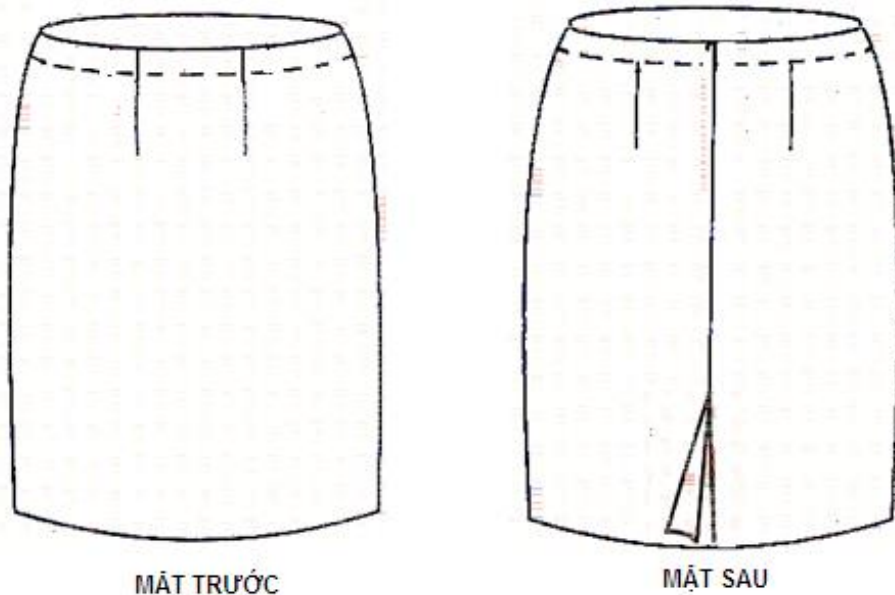
- Về thái độ:

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Chuẩn bị:

1.1. Đặc điểm hình dáng:



Hình 3.1: Mẫu sản phẩm

1.2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật.

1.2.1. Quy cách may sản phẩm:

- Đường may mí: 0,1 cm.
- Đường may điều: 0,6 cm.
- Đường may chắp: 1 cm.
- Mật độ mũi may: 4 mũi chi/cm.
- Mật độ mũi chỉ: vải mỏng 6-7 mũi / 1cm. Vải trung bình 5-6 mũi / 1cm. Vải dày 4-5 mũi / 1cm.
- Các đường may không sùi chỉ bỏ mũi.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi.
- Nối chỉ phải trùng khít với nhau.
- Đường may êm phẳng, không nhăn nhúm.
- Chỉ không được bỏ mũi.
- Chỉ phải tiếp màu với vải áo.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật: Váy cơ bản sau khi may xong phải đạt những yêu cầu:

- Lưng phải êm, đường lưng phải tròn đều.
- Tra dây kéo êm. Dây kéo kín, phẳng không bị dợn song.
- Thân không bị nhăn.
- Các pince phải bằng và đối xứng nhau.
- Đảm bảo đúng thông số và vệ sinh công nghiệp.

1.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết

- Thân trước x 1 pc.
- Thân sau x 2 pcs.
- Nẹp lưng trước x 1pc.
- Nẹp lưng sau x 2 pcs.
- Keo nẹp lưng trước x 1 pc.
- Keo nẹp lưng sau x 2 pcs.

1.4. Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết:

- Kim, thuyền, suốt, thước cây, thước dây, kéo, rập bìa cứng (lưng).
- Sử dụng: Máy may công nghiệp 1 kim, máy thùa, máy đing, vắt sổ.

🚦 Nguyên phụ liệu:

- Nguyên liệu: Bán thành phẩm váy cơ bản.
- Phụ liệu:

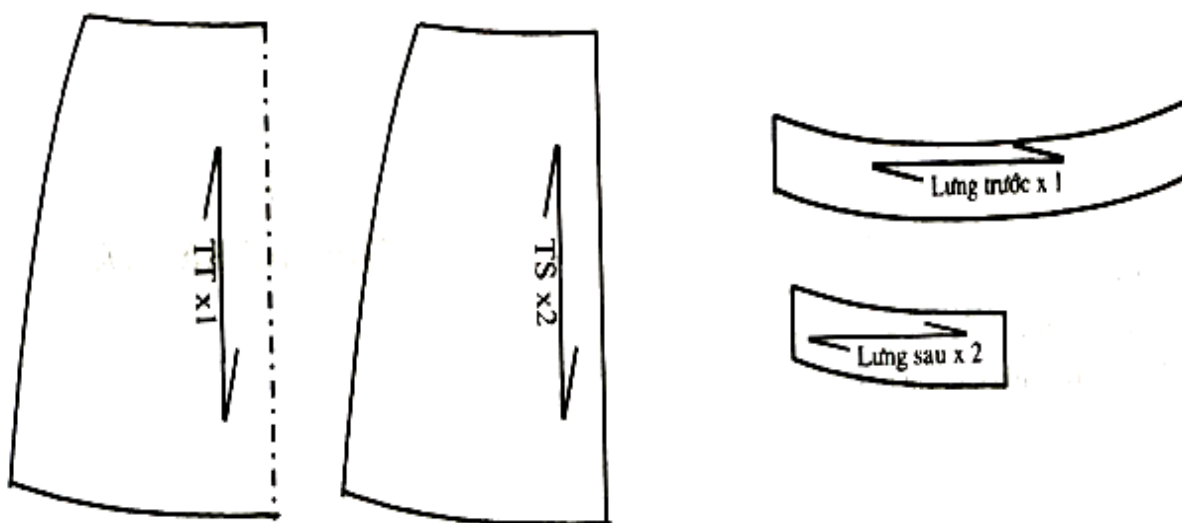
+ Chỉ phải trùng màu với váy.

+ Keo lưng, dây kéo .

+ Nút, móc, nhãn, sai .

🚦 Kiểm tra nguyên phụ liệu:

- Nguyên liệu:



Hình 3.2: Các chi tiết của váy.

- Phụ liệu: Dây kéo 1 sợi, keo lưng 0,04m, nút 1 hạt, chỉ 100 mét, nhãn 1, sai cỡ vóc 1.

- Cắt gọt bán thành phẩm :

- Vắt sỏ:

+ Thân trước: Vắt hết trừ đường tra lưng .

+ Thân sau: Vắt hết trừ đường tra lưng .

- Ủ bán thành phẩm:

2. May váy cơ bản:

Bước 1 : Ép keo + vắt sỏ chi tiết.

- Ép keo giấy lưng trước, lưng sau.

- TT + TS: Vắt sỏ sườn, lai, sóng lưng sau.

- Các chi tiết khác không vắt sỏ.

Bước 2: May pince, ủi pince về phía sườn.

- Sang dấu pince trước, sau theo đúng vị trí thiết kế (bằng nhau và đối xứng).

- Gấp pince lại theo vị trí thiết kế, may pince từ cạnh lưng xuống và đến cuối pince phải để đoạn chỉ dư ra để gút lại.

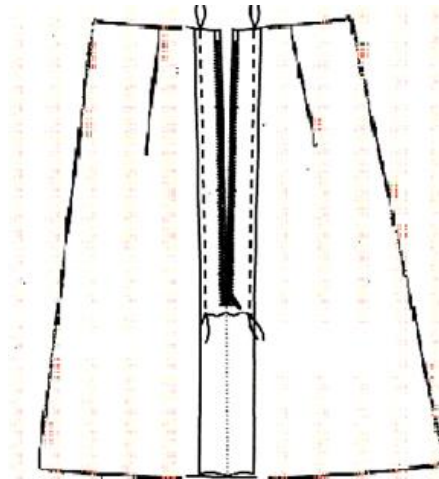
Bước 3: Tra dây kéo dấu thân sau.

- May nối giữa thân sau → ủi rẽ: Đặt hai mặt phải của thân sau úp vào nhau sau đó may nối giữa thân sau từ eo xuống đến vị trí xẻ dây kéo may bằng chỉ thừa. Đoạn còn lại xuống đến lai may chỉ bình thường có lại mỗi chỉ → ủi rẽ giữa thân sau.



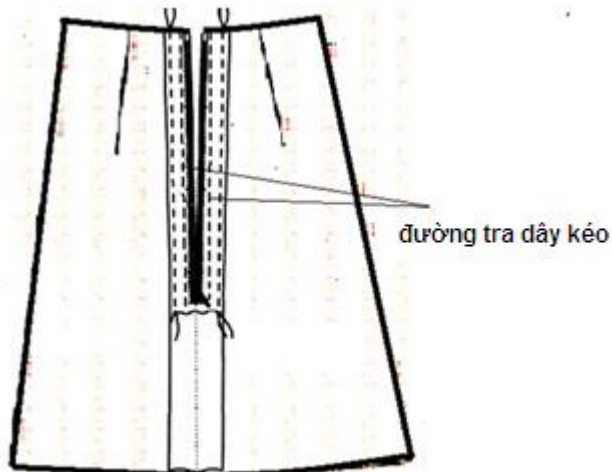
Hình 3.3: May nổi sóng lưng, ủi rế.

- May lược cạnh ngoài dây kéo: Đặt thân nằm dưới, mặt trái ngửa lên. Đặt dây kéo lên trên mặt phải úp xuống (kéo dây kéo xuống) sao cho cạnh trong cùng của răng dây kéo trùng với đường thiết kế. May lược dây kéo lên thân sau, đường lược cách dây kéo 0,5cm



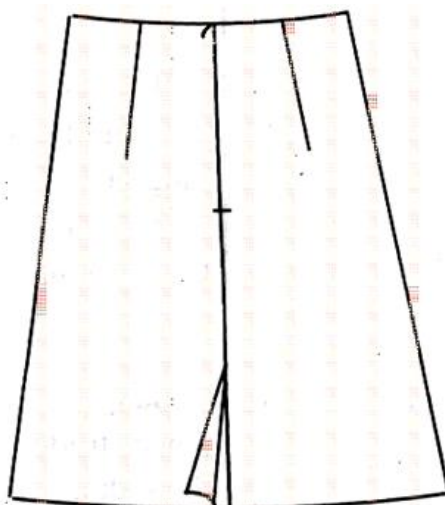
Hình 3.4: May lược cạnh ngoài dây kéo.

- Tra dây kéo: Dùng chân vịt 0,1cm may sát vào cạnh trong cùng của dây kéo.
- Lưu ý: Kiểm tra cho hai bên đối xứng nhau



Hình 3.5: Tra dây kéo.

- Kiểm tra + kéo đầu dây kéo lên: Kiểm tra lại một lần nữa đường tra dây kéo xem đã đạt yêu cầu hay chưa rồi mới tiến hành kéo đầu dây kéo lên



Hình 3.6: Kiểm tra + kéo đầu dây kéo lên.

Bước 4: Ráp sườn, ủi rẽ đường sườn.

- May sườn theo đường thiết kế và ủi rẽ sang hai bên.

Bước 5: Ráp sườn trên nẹp lưng, ủi rẽ đường sườn trên nẹp lưng.

- Ủi các pince ngã về phía sườn.

- Ủi nẹp lưng theo đường vẽ thiết kế.

Bước 6: Tra lưng, mí lưng

- Áp dụng quy trình may viền dẹp lật vô trong.

Bước 7: Khoá đầu dây kéo.

- Vuốt nẹp và lưng êm, lấy dấu cách đường thành phẩm 0,5cm, tiến hành khoá đầu dây kéo.

Bước 8: Lên lai.

- Ủi lai, vắt chữ V hoặc may lai.

Bước 9: Cắt chỉ, ủi thành phẩm.

- Kiểm tra các đường lắp ráp, thông số các đường điều, mí... xem có đạt yêu cầu kỹ thuật không .

3. Sửa chữa các dạng sai hỏng – Nguyên nhân – Biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Dây kéo không êm.	- Tra dây kéo bị dợn sóng	- Không kéo dây kéo khi may, lấy dấu các điểm lưng, điểm cuối dây kéo trước khi may
- Không kéo dây kéo lên được	- Tra dây kéo bị leo răng	- Dùng chân vịt một chân để tra dây kéo
- Lai váy không nằm êm	- Lai váy bị vặn	- Lược + ủi định hình lai váy trước khi vắt lai

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Trình bày yêu cầu kỹ thuật khi may váy?
2. Trình bày quy trình may váy?
3. Hãy lập bảng phân tích các dạng sai hỏng thường xảy ra trong quá trình may váy. Nêu nguyên nhân và biện pháp khắc phục?
4. Hãy sưu tập các loại váy ngắn. Thiết kế và phân tích quy trình may sản phẩm đó?

BÀI 4: THIẾT KẾ VÁY BIẾN KIỂU

Gới thiệu :

Nội dung bài 4 trang bị cho học sinh kiến thức về công thức thiết kế các kiểu váy biến kiểu dựa vào công thức thiết kế váy cơ bản. Qua đó, học sinh phải có khả năng thực hiện thiết kế hoàn chỉnh các chi tiết váy biến kiểu. Đồng thời, học sinh cũng phải mô tả và gia giảm lượng cử động phù hợp...cho từng chi tiết của các kiểu váy biến kiểu.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của váy biến kiểu.
- + Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.
- + Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế váy biến kiểu.

- Về kỹ năng:

+ Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy biến kiểu trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản.

- + Cắt đầy đủ các chi tiết của váy biến kiểu.
- + Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.

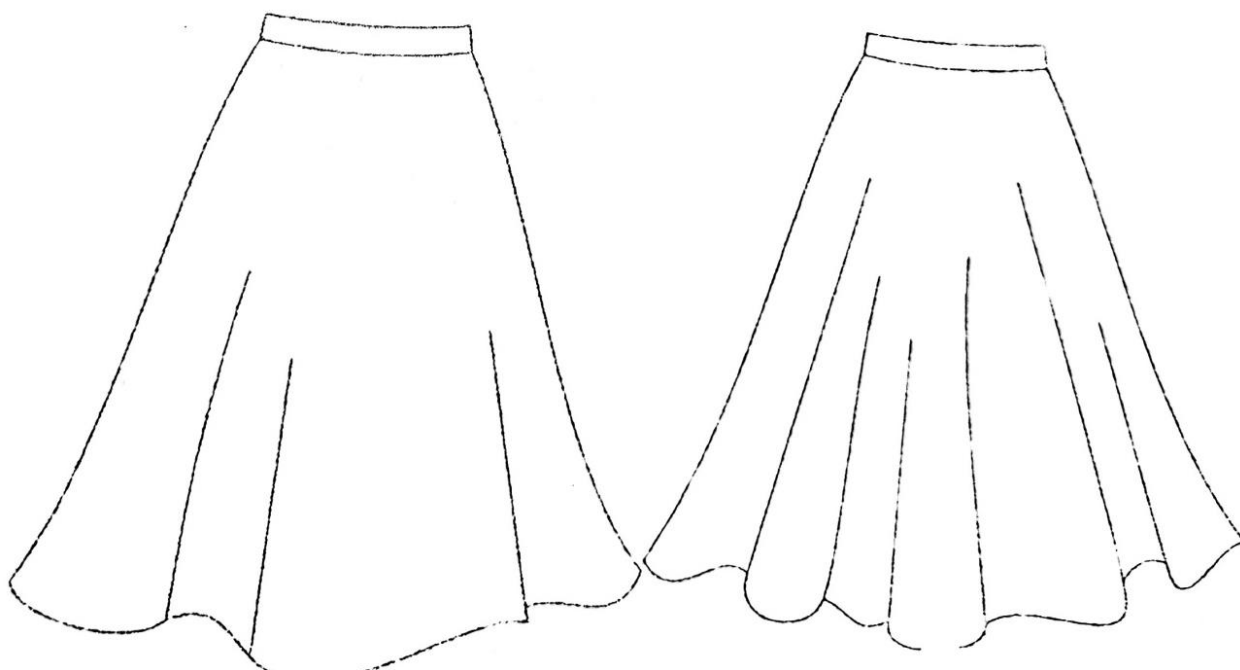
- Về thái độ:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

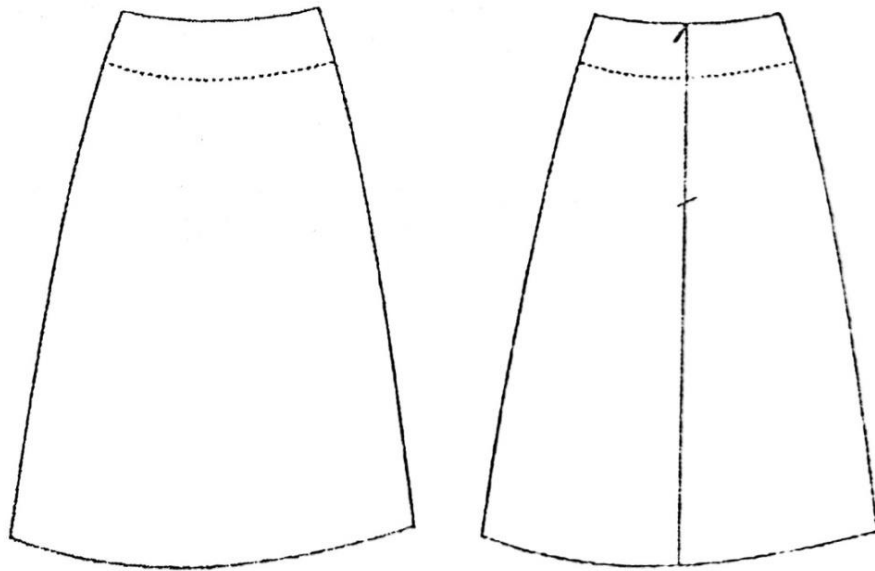
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Thiết kế các kiểu váy biến kiểu:



Hình 4.1 : Mẫu váy xòe



Hình 4.2 : Mẫu váy xòe chữ A



Hình 4.3 : Mẫu váy túm



Hình 4.4 : Mẫu váy tầng

✚ Số đo

- Dài váy : 60cm
- Vòng eo : 64cm
- Vòng mông : 88cm

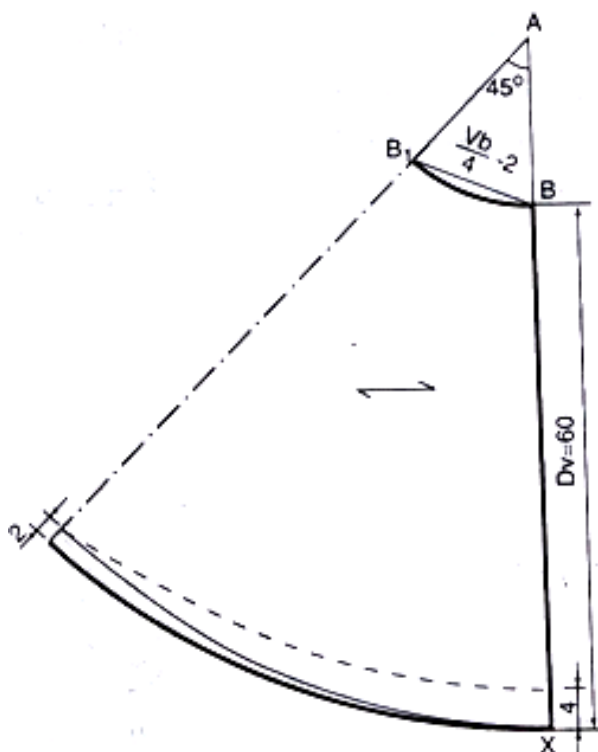
1.1. Thiết kế váy xòe.

1.1.1. Thiết kế thân trước:

Xếp vải:

- Xếp đường biên vải trùng với đường cắt ngang khổ vải để tạo thành góc 45 độ.
- Hai mặt phải úp vào nhau.

Cách vẽ:



Hình 4.5 : Thân trước.

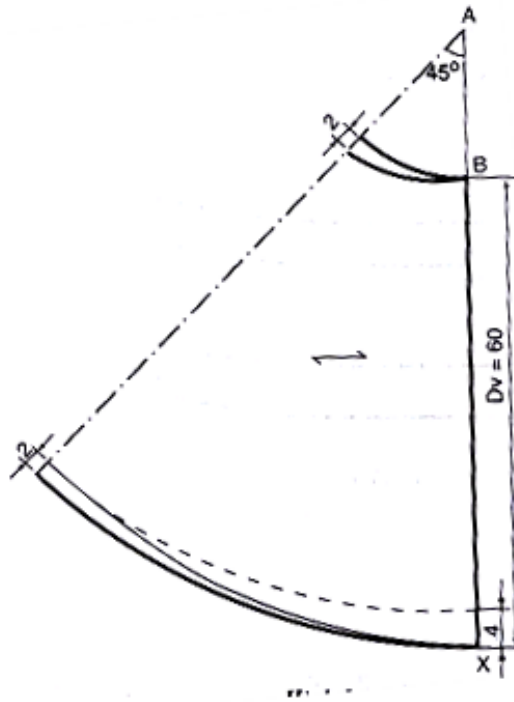
- Dựng tam giác cân có đáy $BB_1 = \text{vòng eo} / 4$
- Quay một cung tròn có bán kính AB .
- Xác định dài váy: $BX = \text{dài váy} + 3\text{cm}$ lai.
- Quay tiếp cung tròn lớn có bán kính: $AX = AB + BX$.
- Trục giữa váy cắt giảm 2cm để tránh xệ váy.
- Phía cạnh sườn, bên cạnh sợi ngang cắt giảm 4cm (vải dệt càng bai giãn càng giảm nhiều).

1.1.2. Thiết kế thân sau:

Xếp vải:

- Xếp đường biên vải trùng với đường cắt ngang khổ vải để tạo thành góc 45 độ.
- Hai mặt phải úp vào nhau.

Cách vẽ:

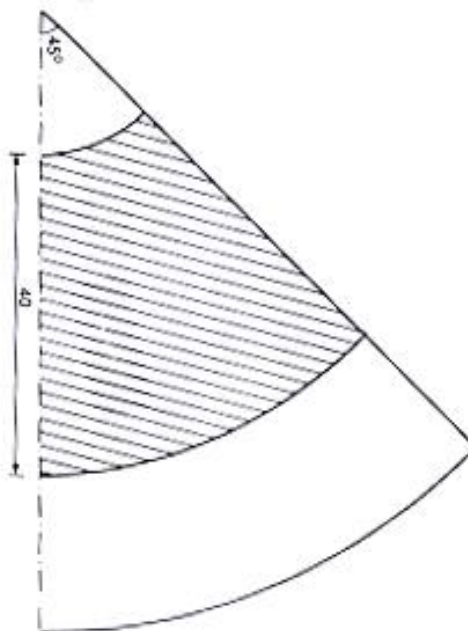


Hình 4.6 : Thân sau.

- Thiết kế giống thân trước nhưng cắt giảm giữa lưng 2cm.
- Chú ý: Lưng càng gầy, cắt giảm càng nhiều.

1.1.3. Lót váy: Lót váy được cắt dựa theo thân chính của váy.

- Đường ngang eo của vải lót trùng với đường ngang eo thân váy của vải ngoài .
- Hai đường sườn và đường trực váy trùng khít hai đường sườn và đường trực của váy ngoài.
- Dài váy lót ngắn hơn dài váy ngoài khoảng 15cm.



Hình 4.7 : Lót váy.

Chi tiết phụ: Nẹp lưng.



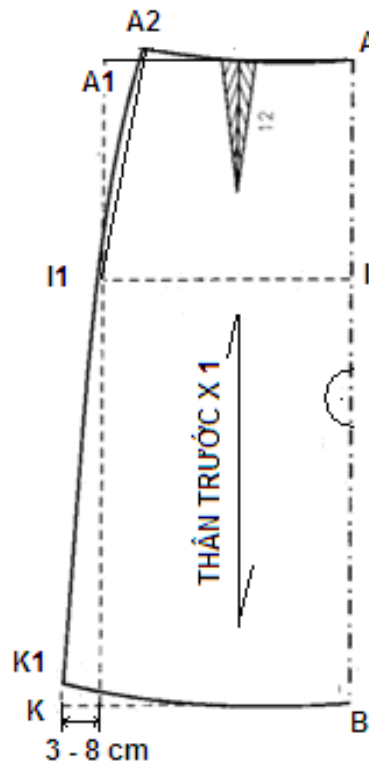
Hình 4.8 : Nẹp lưng.

- Chiều dài = $\frac{1}{2}$ vòng eo.
- Cao lưng = 3 \rightarrow 4cm.
- Chia đôi chiều dài nẹp lưng và đánh độ cong 3cm ở phía đáy.

1.2. Thiết kế váy xòe chữ A

1.2.1. Thiết kế thân trước:

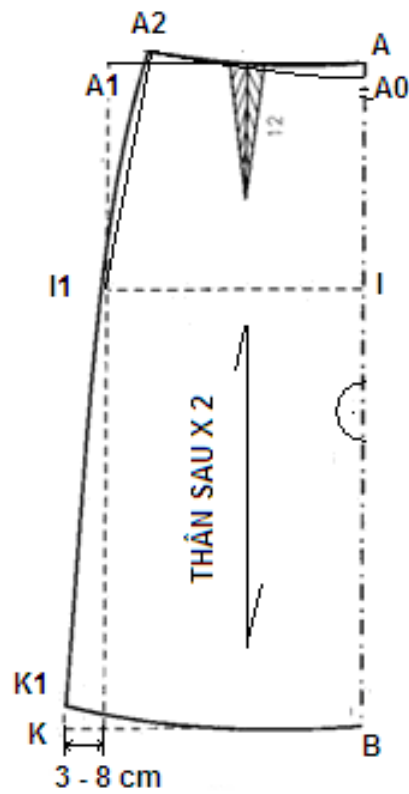
- AB: Dài váy = Số đo.
- AI: Hạ mông = $\frac{1}{4}$ Vòng mông - 4 cm.
- AA1: Ngang eo = $\frac{1}{4}$ Vòng eo + 3 A 4cm (pen).
- II1: Ngang mông = $\frac{1}{4}$ Vòng mông + 1(2) cm.
- BK: Ngang lai = Ngang mông + 6 (3 A 8)cm.
- A1A2=0.7.
- KK1: giảm sườn = 1 (2) cm.



Hình 4.9 : Thiết kế thân trước.

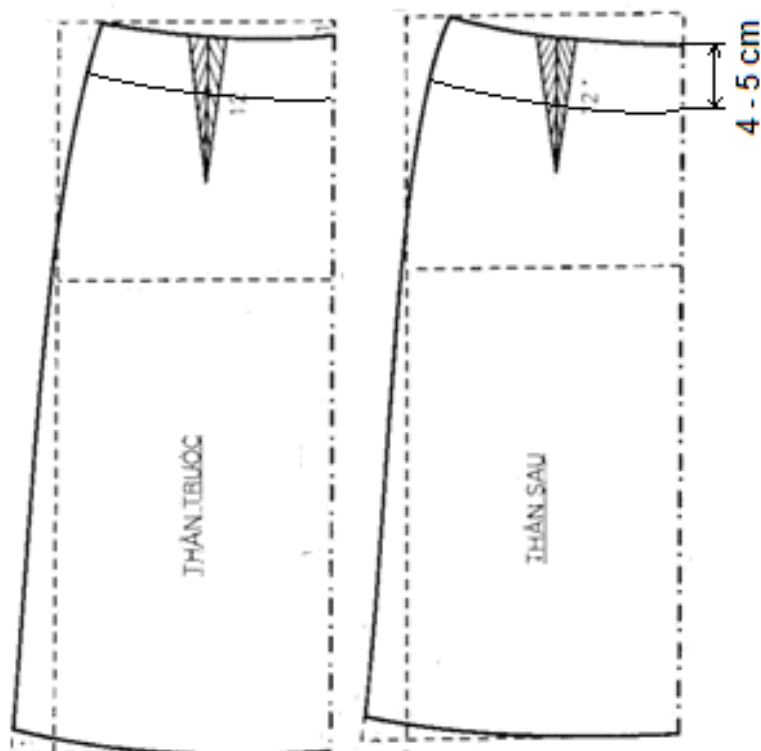
1.2.2. Thiết kế thân sau:

- Thiết kế giống thân trước.
- AA0 = 1 cm.



Hình 4.10 : Thiết kế thân sau.

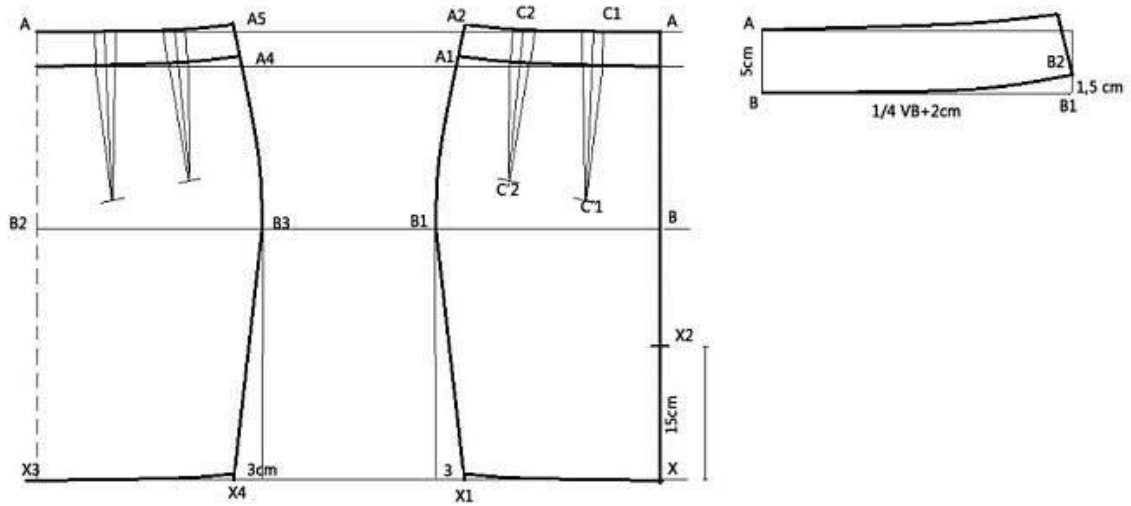
1.2.3. Thiết kế nẹp lưng:



Hình 4.11 : Thiết kế nẹp lưng.

1.3. Thiết kế váy túm

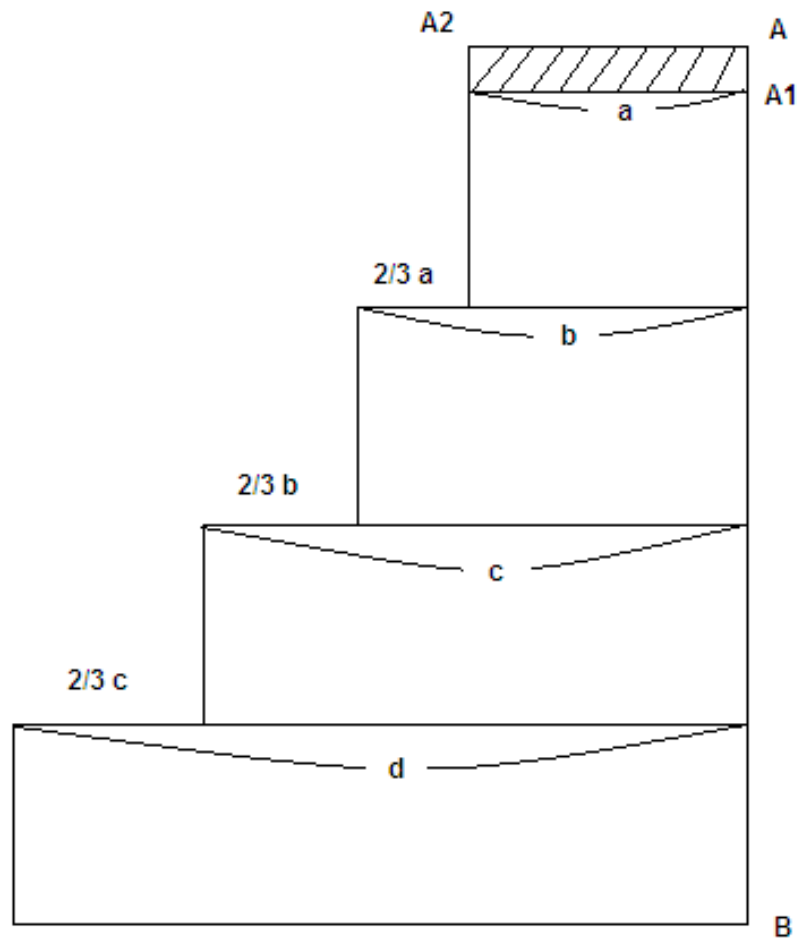
- Dựa vào thân trước và thân sau của váy căn bản.
- Từ sườn váy căn bản ta vào 3cm, sau đó đánh cong sườn váy như hình vẽ.



Hình 4.12 : Thiết kế váy túm.

1.4. Thiết kế váy tầng

- AB: Dài váy = số đo.
- AA1 = Bản thun + 1cm.
- AA2 = Ngang eo = $\frac{1}{4}$ vòng hông + 0.5 \rightarrow 1cm.
- Vẽ các tầng của váy theo hình vẽ.



Hình 4.13 : Thiết kế váy tầng.

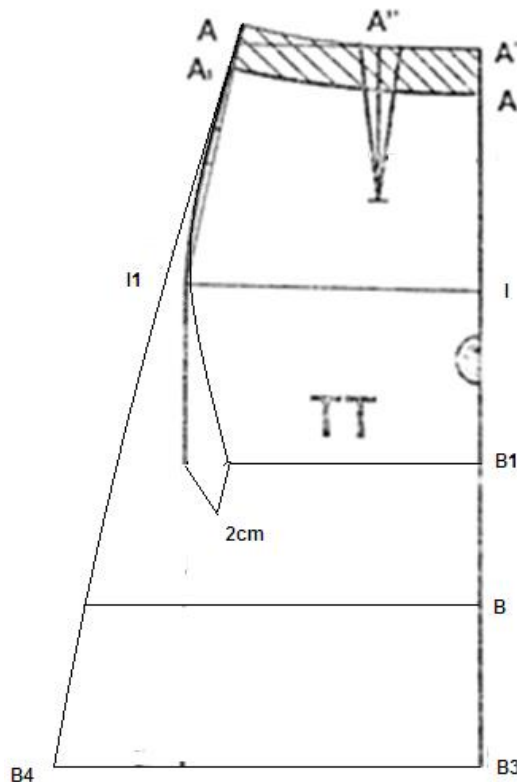
1.5. Thiết kế váy lòng đèn

Lớp lót

- AB: Dài váy = số đo.
- AI: Hạ hông = $\frac{1}{4}$ vòng hông - 4cm.
- AA1: Ngang eo = $\frac{1}{4}$ vòng eo + 3cm.
- II1: Ngang hông = $\frac{1}{4}$ vòng hông + 1cm.
- BB1 = 10cm.
- B1B2 = II1 = 2cm.
- BB3 = 10cm.
- B3B4 = 1.5cm B1B2.

Chừa đường may:

- Lai, lưng chừa 1 cm.
- Sườn chừa 1.5cm.



Hình 4.14 : Thiết kế váy lòng đèn.

1.6. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, Nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Không đúng thông số	- Tính sai công thức. - Vẽ các đường song song	- Áp dụng đúng công thức, tính toán cẩn thận. - Dùng thước để kiểm tra khi

	và vuông góc không chuẩn	vẽ các đường song song và vuông góc
- Các đường cong không mềm mại, gãy khúc.	- Dịch chuyển thước và bút chì không đều.	- Dịch chuyển thước và bút chì các đoạn cong các đoạn ngắn bằng nhau.
- Không chừa đường may	- Quên chừa đường may	- Chừa đường may
- Không vẽ pen	- Quên cộng thêm pen	- Vẽ thêm pen
- Chi tiết bị ngược chiều hoa văn	- Vẽ chi tiết bị ngược chiều hoa văn	- Vẽ lại cho đúng chiều hoa văn
- Vẽ bị sai canh sọt	- Vẽ sai chiều canh sọt	- Xác định đúng chiều canh sọt
- Không có đường xẻ sau	- Quên chừa đường xẻ sau váy	- Chừa đường xẻ sau
- Rách giấy vẽ .	-Do dùng bút chì mạnh tay.	- Dùng bút nhẹ nhàng, đúng góc nghiêng.
- Bấm phạm vào chi tiết	- Bấm qua đường thành phẩm chi tiết	- Cắt lại chi tiết khác
- Cắt ngược chiều hoa văn	- Đặt sai chi tiết khi cắt vải có hoa văn	- Thay chi tiết cùng chiều
- Cắt sai canh sọt	- Đặt chi tiết sai canh sọt	- Thay chi tiết cho đúng canh sọt

2. Chừa đường may và cắt chi tiết:

2.1. Chừa đường may

- Lưng chừa 1 cm đường may.
- Sườn váy 1.5 → 2 cm.
- Giữa thân sau chừa 1 cm.
- Đường xẻ chừa 3 cm.
- Lai chừa 2.5cm đến 3 cm đường may .

2.2. Cắt Bán Thành Phẩm:

- Xếp hai biên vải trùng nhau theo chiều dọc canh sọt, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay ra ngoài. Biên vải quay về phía người cắt.

- Sau đó đặt rập bán thành phẩm các chi tiết theo đúng chiều canh sọt rồi cắt. Cũng có thể vẽ thiết kế trực tiếp trên vải.

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Hãy nêu các dạng sai hỏng khi thiết kế các kiểu váy biến kiểu. Nêu nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng?
2. Hãy sưu tập các kiểu váy biến kiểu. Thống kê các chi tiết để thiết kế các kiểu sản phẩm váy?
3. Hãy nêu công thức thiết kế các kiểu váy sau: váy chữ A, váy túm, váy lồng đèn ?

BÀI TẬP

1. Mỗi học sinh tự đo và thiết kế các kiểu váy biến kiểu trên giấy A₀ theo số đo của chính mình, với các yêu cầu kỹ thuật sau:

- Đường nét đẹp rõ ràng chính xác.
- Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán.
- Vẽ với tỷ lệ 1:1

2. Mỗi học sinh tự thiết kế váy xòe trên giấy A₀ theo số đo mẫu sau, với các yêu cầu kỹ thuật sau:

Ni mẫu:

- Dài váy: 70 cm
- Vòng eo: 64 cm
- Vòng hông: 90 cm

Lưu ý:

- Đường nét đẹp rõ ràng chính xác.
- Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán.
- Vẽ với tỷ lệ 1:1



BÀI 5: MAY VÁY BIẾN KIỂU.

Giới thiệu :

Nội dung bài 5 sẽ cung cấp cho học sinh kiến thức về kỹ thuật may, thao tác may, kỹ thuật ráp nối các chi tiết của váy biến kiểu theo từng quy trình cho từng kiểu váy khác nhau. Qua đó, học sinh phải mô tả được quy trình lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh và thực hiện được các thao tác thực hiện trong từng công đoạn may một cách có khoa học. Bên cạnh đó, học sinh có thể phân biệt và xác định được các ký hiệu khác nhau của từng loại đường may trên chi tiết sản phẩm váy biến kiểu để sử dụng các thiết bị hợp lý. Nhận biết được các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các sai hỏng đó.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm váy biến kiểu.
- + Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may váy biến kiểu.
- + Trình bày được quy trình may váy biến kiểu.
- + Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa.

- Về kỹ năng:

- + Lắp ráp hoàn chỉnh váy biến kiểu đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;

- Về thái độ:

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm

nguyên liệu trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Chuẩn bị.

1.1. Đặc điểm hình dáng:



Hình 5.1: Mẫu sản phẩm

1.2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

1.2.1. Quy cách may sản phẩm:

- Đường may mí: 0,1 cm.
- Đường may điều: 0,6 cm.
- Đường may chắp: 1 cm.
- Mật độ mũi may: 4 mũi chi/cm.
- Mật độ mũi chỉ: vải mỏng 6-7 mũi / 1cm. Vải trung bình 5-6 mũi / 1cm. Vải dày 4-5 mũi / 1cm.
- Các đường may không sùi chỉ bỏ mũi.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi.
- Nối chỉ phải trùng khít với nhau.
- Đường may êm phẳng, không nhăn nhúm.
- Chỉ không được bỏ mũi.
- Chỉ phải tiếp màu với vải .

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật: Váy xòe chữ A sau khi may xong phải đạt những yêu cầu:

- Lưng phải êm, đường lưng phải tròn đều.
- Tra dây kéo êm. Dây kéo kín, phẳng không bị dợn sóng.
- Thân không bị nhăn.
- Đảm bảo đúng thông số và vệ sinh công nghiệp.

1.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết

- Thân trước x 1 pc.
- Thân sau x 1 pc.
- Nẹp lưng trước x 1 pc.
- Nẹp lưng sau x 2 pcs.
- Keo nẹp lưng trước x 1 pc.
- Keo nẹp lưng sau x 2 pcs.

2. May váy biến kiểu:

2.1. Chuẩn bị

Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết:

- Kim, thuyền, suốt, thước cây, thước dây, kéo, rập bìa cứng (lưng).
- Sử dụng: Máy may công nghiệp 1 kim, máy thùa, máy đính, vắt sổ.

Nguyên phụ liệu:

- Nguyên liệu: Bán thành phẩm váy xòe chữ A.
- Phụ liệu:

- + Chỉ phải trùng màu với váy.
- + Keo lưng, dây kéo .
- + Nút, móc, nhãn, sai .

Kiểm tra nguyên phụ liệu:

- Nguyên liệu:



Hình 5.2: Các chi tiết bán thành phẩm.

2.2. Trình tự may

Bước 1 : Ép keo + vắt sổ chi tiết:

- Ép keo giấy lưng trước, lưng sau.
- TT + TS: Vắt sổ sườn, lai.
- Các chi tiết khác không vắt sổ.

Bước 2: Tra dây kéo dẫu vào sườn bên phải.

- May nối sườn phải → ủi rẽ: Đặt hai mặt phải úp vào nhau sau đó may đường sườn bên phải từ eo xuống đến vị trí xẻ dây kéo may bằng chỉ thừa. Đoạn còn lại xuống đến lai may chỉ bình thường có lại mỗi chỉ → ủi rẽ đường sườn bên phải.

- May lược cạnh ngoài dây kéo: Đặt thân nằm dưới, mặt trái ngửa lên. Đặt dây kéo lên trên mặt phải úp xuống (kéo dây kéo xuống) sao cho cạnh trong cùng của răng dây kéo trùng với đường thiết kế. May lược dây kéo lên đường sườn váy, đường lược cách dây kéo 0,5cm.

- Tra dây kéo: Dùng chân vịt 0,1cm may sát vào cạnh trong cùng của dây kéo.

Lưu ý: Kiểm tra cho hai bên đối xứng nhau.

- Kiểm tra + kéo đầu dây kéo lên: Kiểm tra lại một lần nữa đường tra dây kéo xem đã đạt yêu cầu hay chưa rồi mới tiến hành kéo đầu dây kéo lên

Bước 3: May lưng vào thân váy.

- Đặt thân váy ở phía dưới mặt phải ngửa lên, lưng nằm phía trên sau cho 2 mặt phải úp vào nhau. Tra lưng vào thân váy.

Bước 4: Ráp đường sườn váy còn lại.

- May theo đường thành phẩm từ đường tra lưng cho đến lai váy.

Bước 5: Lên lai.

- Ủi lai, vắt chữ V hoặc may lai

Bước 6: Cắt chỉ, ủi thành phẩm.

- Kiểm tra các đường lắp ráp, thông số các đường diễu, mí... xem có đạt yêu cầu kỹ thuật không.

3. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, Nguyên nhân và Biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Dây kéo không êm.	- Tra dây kéo bị dợn song.	- Không kéo dây kéo khi may, lấy dấu các điểm lung, điểm cuối dây kéo trước khi may.
- Không kéo dây kéo lên được.	- Tra dây kéo bị leo răng.	- Dùng chân vịt một chân để tra dây kéo.
- Lai váy không nằm êm.	- Lai váy bị vặn.	- Lược + ủi định hình lai váy trước khi vắt lai.

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Hãy nêu các dạng sai hỏng khi may váy biến kiểu. Nêu nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng?
2. Hãy sưu tập các kiểu váy biến kiểu. Thông kê các chi tiết bán thành phẩm và phân tích quy trình may sản phẩm đó?
3. Hãy nêu yêu cầu kỹ thuật khi may váy biến kiểu?

BÀI TẬP

1. Học sinh về nhà thực hành lại quy trình lắp ráp kiểu váy biến kiểu như đã học?
2. Thực tập lắp ráp váy tầng?
3. Thực tập lắp ráp váy lồng đèn ?
4. Thực tập lắp ráp váy túm đuôi cá ?
5. Thực tập lắp ráp váy xòe vòng tròn hay nửa vòng tròn ?
6. Vận dụng để may các kiểu váy khác nhau?

BÀI 6: THIẾT KẾ VÁY LIỀN ÁO.

Giới thiệu :

Thiết kế váy liền áo là bài học cơ bản, trang bị cho người học về phương pháp đo, phương pháp thiết kế, phương pháp lựa chọn nguyên phụ liệu, màu sắc, được thiết kế trên một người hoặc một size cụ thể nào đó và tùy thuộc vào kiểu dáng, màu sắc, lứa tuổi, mục đích sử dụng. Từ phần học cơ bản này người học có khả năng phát triển với nhiều mẫu mã các kiểu váy khác nhau. Ngoài ra còn hướng dẫn cho người học biết cách điều chỉnh và sửa chữa những sai hỏng của sản phẩm.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của váy liền áo.
- + Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.
- + Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế váy liền áo.

- Về kỹ năng:

+ Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy liền áo trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản.

- + Cắt đầy đủ các chi tiết váy liền áo.
- + Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.

- Về thái độ:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Thiết kế các chi tiết:

✚ Đặc điểm kiểu mẫu:

Hình dáng:



Hình 6.1: Mẫu sản phẩm.

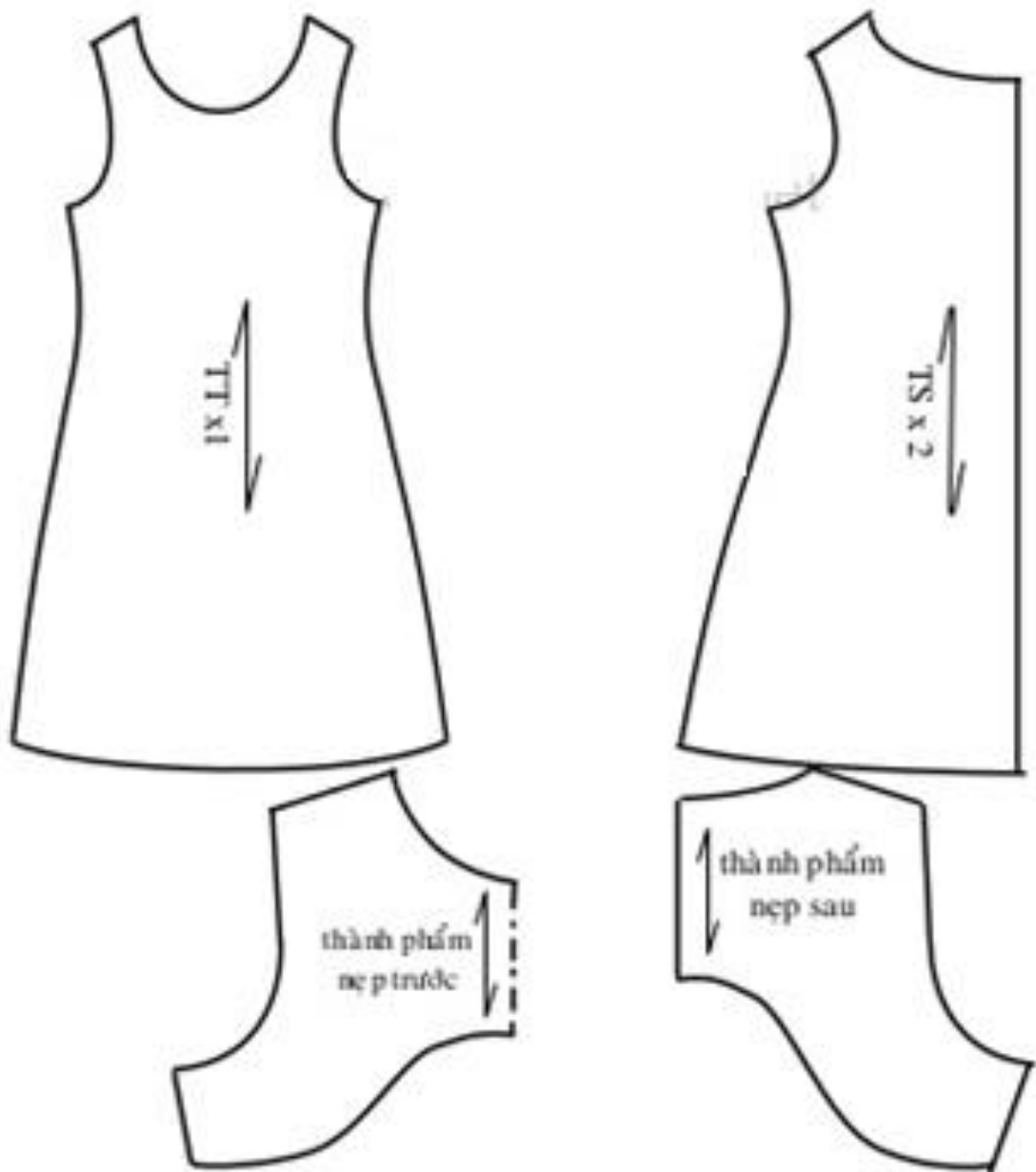
Mô tả sản phẩm:

- Váy dài đến gối (ngắn hơn hoặc dài hơn tùy ý).
- Có ly trên thân trước và thân sau.
- Dây kéo trên đường xẻ thân sau.
- Thường kết hợp mặc với áo sơ mi, áo vest, áo kiêu.

Cấu trúc:

Chi tiết vải.

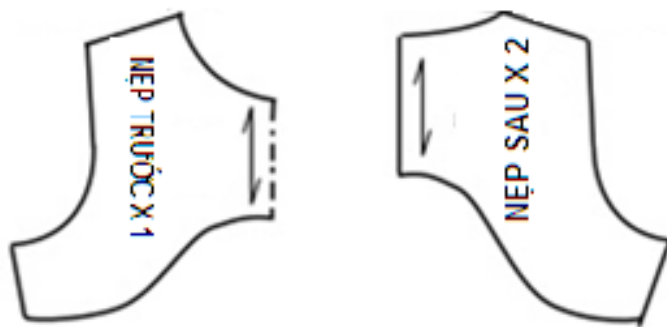
- 1 thân trước.
- 2 thân sau.
- 1 nẹp lưng thân trước, 2 nẹp lưng thân sau.
- 1 dây kéo giọt nước cùng màu với vải.



Hình 6.2: Các chi tiết bán thành phẩm của váy liền áo.

Chi tiết keo

- 1 nẹp lưng thân trước, 2 nẹp lưng thân sau.



Hình 6.3: Chi tiết keo của nẹp trước và nẹp sau.

+ Phương Pháp Đo:

- Dài áo : Đo từ xương ót đến mắt cá chân (dài ngắn tùy thích).
- Hạ eo: Đo từ xương ót đến eo (34 → 40cm).
- Vòng eo: Đo xung quanh eo nơi nhỏ nhất.

+ Cách tính vải:

- Khổ vải 1.2m = chiều dài váy + 20cm (đối với người có số đo vòng mông 88cm trở xuống).

- Khổ vải 1.2m = 2 dài váy + 5cm (đối với người có số đo vòng mông 90cm trở lên).

- Khổ vải 1.4 → 1.6m = chiều dài váy + 10cm.

+ Ký hiệu và số đo:

Ký hiệu

- TT: Thân trước
- TS: Thân sau
- Dv: Dài váy
- He: Hạ eo
- NV: Ngang vai
- VC: Vòng cổ
- VN: Vòng ngực
- CĐ: Cử động

Số đo

- Dài váy : 110cm
- Hạ eo : 37cm
- Ngang vai : 38cm
- Vòng cổ : 33cm
- Vòng ngực : 84cm
- Cử động : TT : 2 ; TS : 1

1.1. Thiết kế thân trước:

- Vẽ lai phía bên tay trái, cổ phía bên tay trái.
- Xác định các thông số thiết kế như sau:

Vẽ khung thân trước:

- AX: Dài áo = số đo + 2cm (pen ngang).
- Sa vạt = 1 cm.
- AC: Hạ nách = $\frac{1}{2}$ Vòng nách – 2cm.
- AD: Hạ eo = Số đo + 2 cm (pen ngang) .
- Từ các điểm A, C, D, X dựng đường vuông góc với dài áo.

Vẽ cổ:

- AA1: Vào cổ = $\frac{1}{6}$ Vòng cổ + 2cm.
- AA2: Hạ cổ = $\frac{1}{6}$ Vòng cổ + 3 cm.

Vẽ vai con:

- AB: Ngang vai = $\frac{1}{2}$ Ngang vai – 0,5cm.
- BB1: Xuôi vai = $\frac{1}{10}$ Ngang vai + 0,5cm.
- Nối A1, B1, vẽ vai con

Vẽ vòng nách:

- Ngang ngực = $\frac{1}{4}$ Vòng ngực + 1.5 cm (cử động thân trước).
- Vào nách tay = 3 cm.
- Ngang eo = $\frac{1}{4}$ Vòng eo + pen + 0.5 cm.
- Hạ hông = 18 A 20 cm.
- Ngang hông = $\frac{1}{4}$ Vòng hông + 0.5 cm.
- Ngang lai = Ngang hông.
- Giảm sườn = 1 cm.
- Từ đầu vai B1 lấy vào B1B2 = 2cm. Từ B2 kẻ đường thẳng vuông góc với CC1 cắt CC1 tại C2. K là điểm giữa của B2C2. Nối KC1. I là điểm giữa của KC1. Nối IC2. II là điểm giữa của IC2. Vẽ cong vòng nách B1KI1C1.

Vẽ đường sườn:

- Từ C1 kẻ đường thẳng vuông góc và cắt đường lai tại X1, đường ngang eo tại X1, đường ngang eo tại D1. Từ D1 lấy vào D1D2 = 1,5cm.
- Từ X1 lấy ra X1X2 khoảng 3 → 7cm để tạo độ xoè cho váy.
- Vẽ sườn váy: Nối C1D2X'2.

Vẽ chiết eo:

- Lượng chiết eo thân trước: 3cm.
- CS = $\frac{1}{10}$ ngực + 0,5.
- DS1 = $\frac{1}{10}$ ngực + 1.
- Nối SS1 và kéo dài thêm khoảng 18cm có điểm S2; giảm đầu chiết SS' = 3cm.

- Từ S1 lấy đều ra 2 bên S1S3 = S1S4 = 1,5cm.
- Vẽ chiết: Nối S'S3S2 v S'S4S2.

Vẽ chiết sườn:

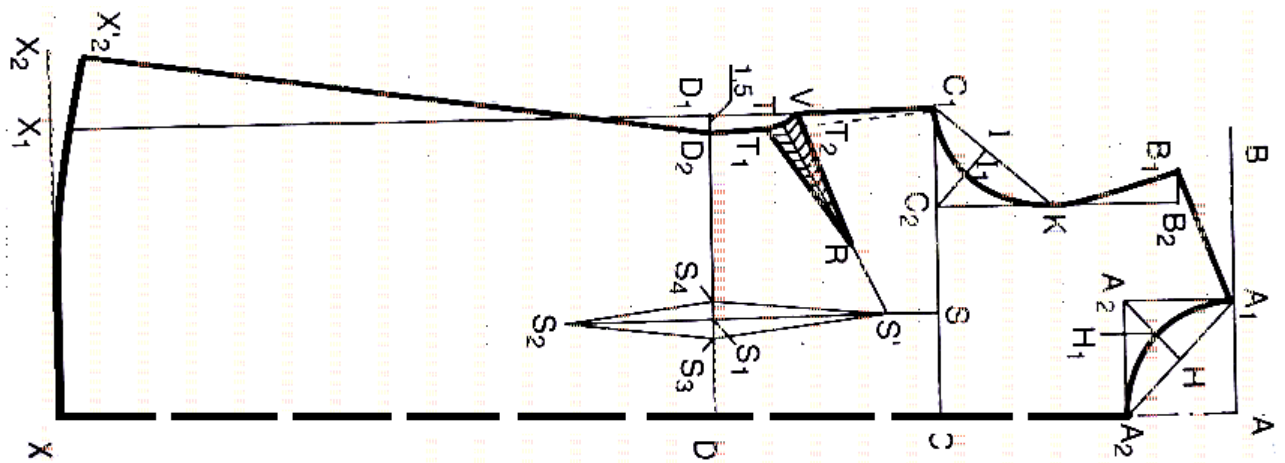
- Kẻ đường giữa chiết TS', điểm T cách eo khoảng 5 → 7cm.
- Giảm đầu chiết: S'R = 3cm.
- Từ T đo qua mỗi bên ½ rộng chiết = 1,5cm có điểm T1, T2.
- Nối RT1 và RT2. Từ T2 kéo dài thêm 1 đoạn nhỏ đến V sao cho RV bằng độ dài RT1 .
- Vẽ lại đường sườn váy C1VTD2 (đoạn từ nách đến eo).

Vẽ pen dọc:

- Từ đường giữa thân trước vào ½ dang ngực.
- Từ hõm cổ xuống ½ chéo ngực.
- Hạ pen 1 A 1.5 cm.
- To bản pen 2 A 3 cm.

Vẽ pen ngang:

- Từ ngang ngực lấy xuống tùy ý (từ 5 đến 8 cm) và lấy xuống tiếp 2 cm.
- Kẻ hai đường thẳng song song với ngang ngực qua hai điểm vừa xác định.
- Từ đầu ngực lấy vào đường thẳng đó 2.5 – 3 cm.
- Nối xuống điểm cắt sườn áo phía dưới.
- Đo đường thẳng vừa vẽ và lấy khoảng cách đó để xác định điểm sườn áo phía trên.
- Nối điểm sườn trên vào ngang ngực ta hoàn chỉnh pen ngang.



Hình 6.4: Thiết kế thân trước.

1.2. Thiết kế thân sau:

- Vẽ lại phía bên tay trái, cổ phía bên tay trái.
- Xác định các thông số thiết kế như sau:

Vẽ khung thân sau:

- Sang dấu các đường ngang của thân trước cho thân sau:
- A3X4: Dài áo = số đo.
- Hạ nách A3C3 = $\frac{1}{4}$ ngực.
- Hạ eo A3D3.
- Chú ý: Điểm A3 cách đầu vải 2cm đường may + 2cm cao đầu cổ .

Vẽ cổ áo:

- Vào cổ A3A4 = $\frac{1}{6}$ vòng cổ + 3cm.
- Hạ cổ (Lên cổ) A4A5 = 2cm.
- Vẽ cong vòng cổ qua các điểm A3,A5 .

Vẽ vai con:

- A3B3: Xuôi vai = $\frac{1}{10}$ vai + 0.5 cm.
- B3B4: Ngang vai = $\frac{1}{2}$ vai + 0.5 cm.
- Vẽ vai con: Nối A5B4.

Vẽ nách áo:

- C3C4: Ngang ngực = $\frac{1}{4}$ ngực + 0.5 cm.
- Vào nách tay = 2 cm.
- Hạ eo = số đo + 2 cm (sông thân sau chỗ ngang eo vào 0.5 cm).
- Ngang eo = $\frac{1}{4}$ eo + pen + 0.5 cm.
- Hạ hông = 18 A 20 cm.
- Ngang hông = $\frac{1}{4}$ vòng hông + 0.5 cm.
- Từ đầu vai B4, lấy vào B4B5 = 1,5cm.
- Từ B5 kẻ đường vuông góc và cắt C3C4 tại C5. K1 là điểm giữa của B5C5. Nối K1C4, I2 là điểm giữa của K1C4. Nối I2C5. I2I3 = $\frac{1}{3}$ I2C5. Vẽ cong vòng nách B4K1I3C4.

Vẽ đường sườn áo:

- Từ C4 kẻ đường vuông góc và cắt đường lai tại X5, đường ngang eo tại D4. Từ D4 lấy vo D4D5 = 1,5cm; từ X5 lấy ra X5X6 khoảng 3 → 7cm (= thân trước) để tạo độ xòe của váy.

- Vẽ sườn váy: nối C4D5X6.

Vẽ lai:

- Giảm sườn X6X7 = 2cm. Vẽ cong đều từ X4 đến X7.

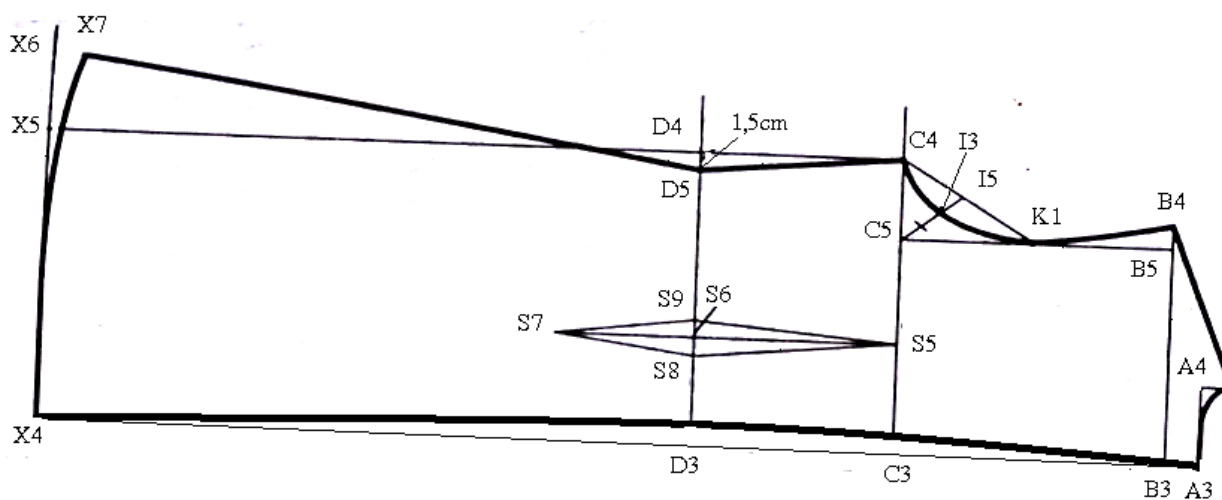
Vẽ chiết eo:

- S5 là điểm giữa của C3C5. Từ S5 kẻ đường giữa chiết song song với đường sống lưng cắt ngang eo tại S6 và kéo dài thêm khoảng 18cm có điểm S7. Từ S6 lấy ra hai bên S6S8 = S6S9 = 1cm.

- Vẽ chiết: nối S5S8S7 v S5S9S7.

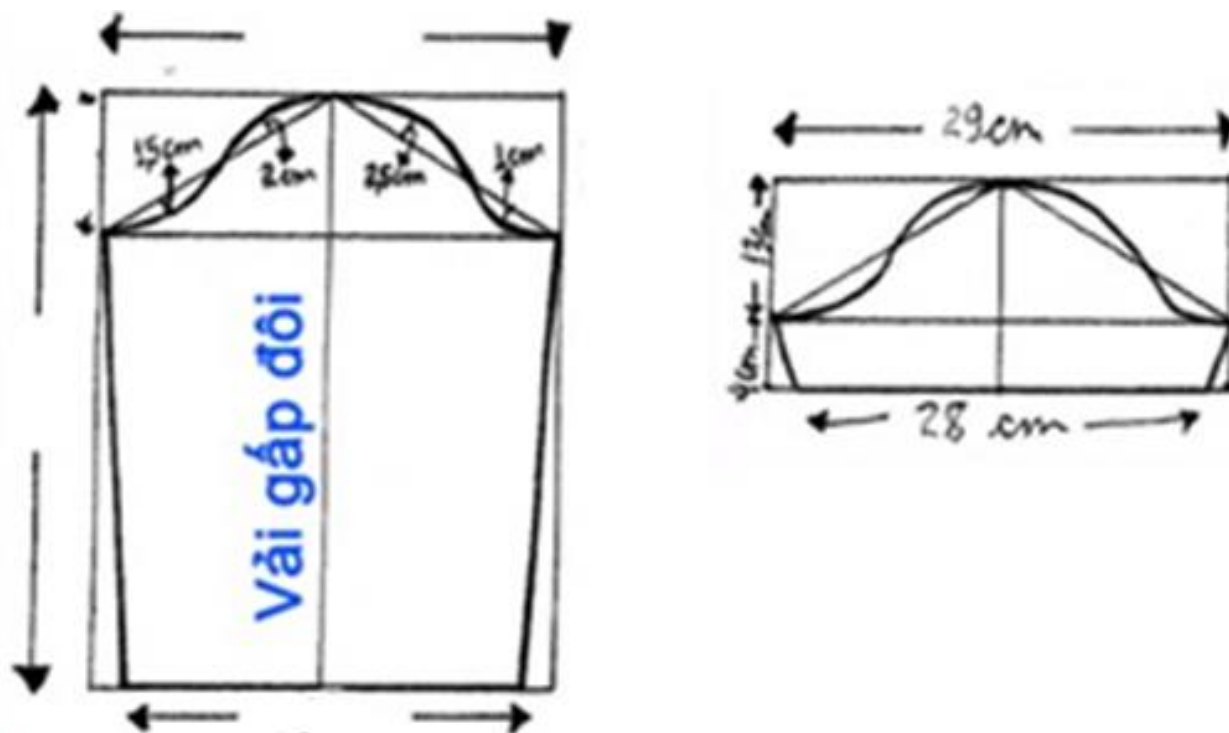
Vẽ pen:

- Từ đường ngang eo vào $\frac{1}{2}$ ngang eo.
- Kéo dài cắt ngang ngực và ngang lai.
- Từ ngang ngực xuống 2 cm.
- Hạ pen 1A 1.5 cm.
- To bản pen 2 A 3 cm.



Hình 6.5: Thiết kế thân sau.

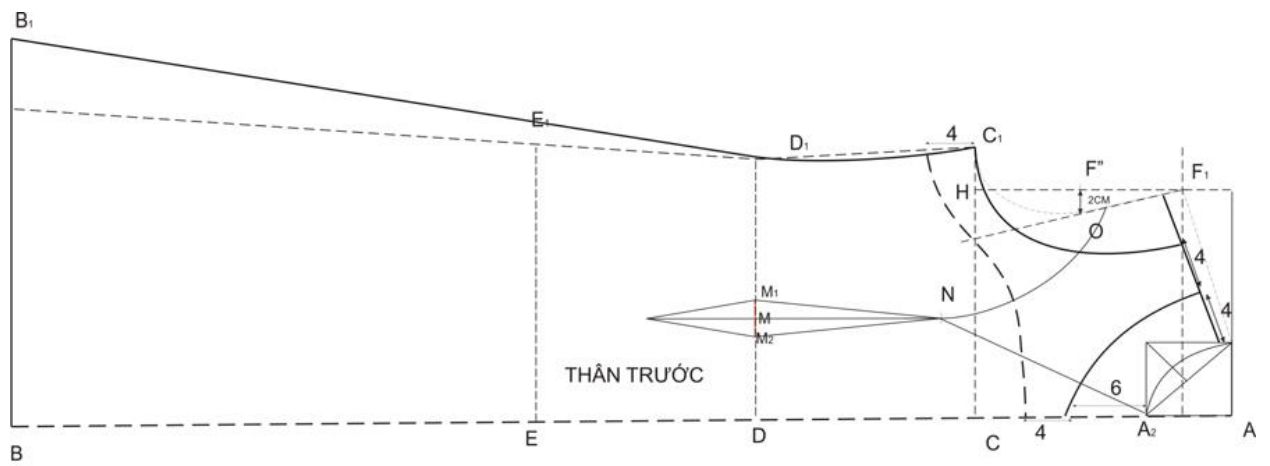
1.3. Thiết kế tay áo:



Hình 6.6: Thiết kế tay áo.

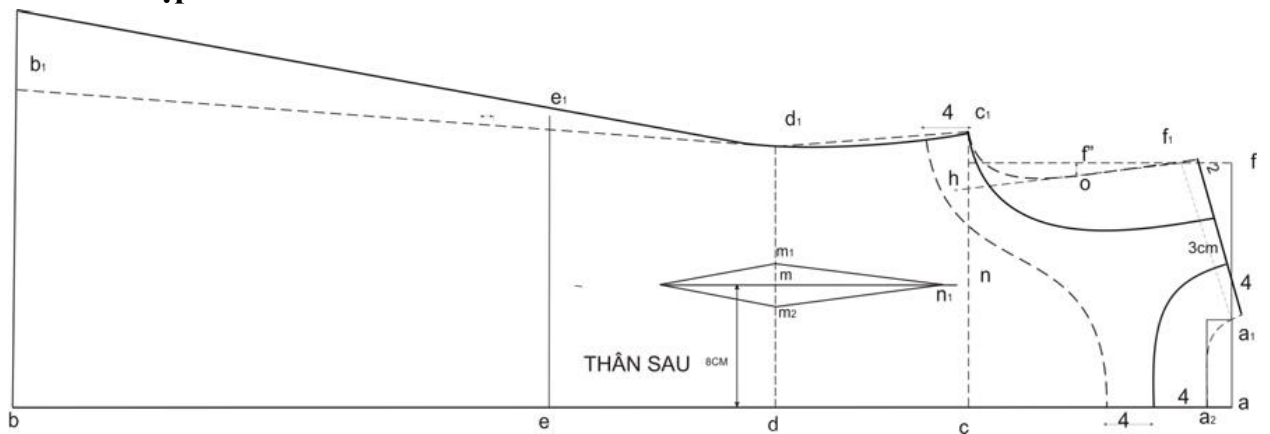
1.4. Thiết kế các chi tiết khác:

Thiết kế nẹp thân trước:

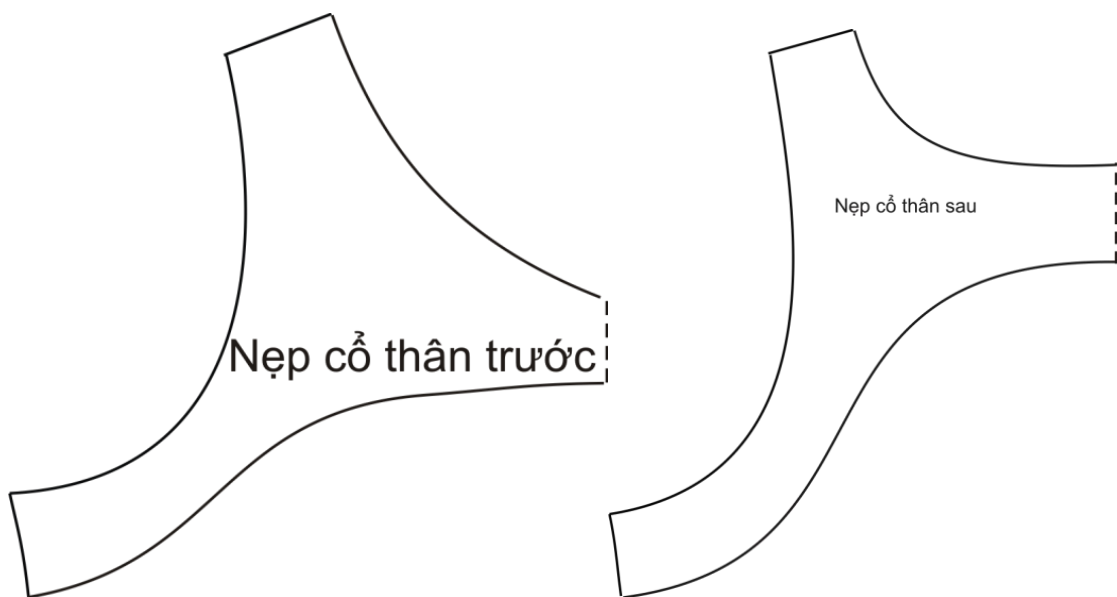


Hình 6.7: Thiết kế nẹp thân trước.

Thiết kế nẹp thân sau:



Hình 6.8: Thiết kế nẹp thân sau.



Hình 6.9: Chi tiết nẹp trước và sau.

1.5.Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may , nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Không đúng thông số	- Tính sai công thức. - Vẽ các đường song song và vuông góc không chuẩn	- Áp dụng đúng công thức, tính toán cẩn thận. - Dùng thước để kiểm tra khi vẽ các đường song song và vuông góc
- Các đường cong không mềm mại, gãy khúc.	- Dịch chuyển thước và bút chì không đều.	- Dịch chuyển thước và bút chì các đoạn cong các đoạn ngắn bằng nhau.
- Không chừa đường may	- Quên chừa đường may	- Chừa đường may
- Không vẽ pen	- Quên cộng thêm pen	- Vẽ thêm pen
- Chi tiết bị ngược chiều hoa văn	- Vẽ chi tiết bị ngược chiều hoa văn	- Vẽ lại cho đúng chiều hoa văn
- Vẽ bị sai canh sợi	- Vẽ sai chiều canh sợi	- Xác định đúng chiều canh sợi
- Không có đường xẻ sau	- Quên chừa đường xẻ sau váy	- Chừa đường xẻ sau
- Rách giấy vẽ .	-Do dùng bút chì mạnh tay.	- Dùng bút nhẹ nhàng, đúng góc nghiêng.
- Bấm phạm vào chi tiết	- Bấm qua đường thành phẩm chi tiết	- Cắt lại chi tiết khác
- Cắt ngược chiều hoa văn	- Đặt sai chi tiết khi cắt vải có hoa văn	- Thay chi tiết cùng chiều
- Cắt sai canh sợi	- Đặt chi tiết sai canh sợi	- Thay chi tiết cho đúng canh sợi

2. Cắt các chi tiết:

2.1. Chừa đường may

- Cổ áo, tay áo, đường song lưng chừa 1 cm đường may.
- Sườn áo 1.5 → 2 cm đường may.
- Lai chừa 2.5cm đến 3 cm đường may .

2.2. Cắt Bán Thành Phẩm:

- Xếp hai biên vải trùng nhau theo chiều dọc canh sợi, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay ra ngoài. Biên vải quay về phía người cắt.

- Sau đó đặt rập bán thành phẩm các chi tiết theo đúng chiều canh sợi rồi cắt. Cũng có thể vẽ thiết kế trực tiếp trên vải.

- Trong xí nghiệp thường dùng giắc sơ đồ để cắt vải: sơ đồ vải tùy theo mỗi loại khổ và mỗi loại size khác nhau.

- 1 thân trước, 2 thân sau, 1 nẹp cổ thân trước, 2 nẹp cổ thân sau.

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Hãy trình bày công thức thiết kế thân trước, thân sau và tay áo của váy liền áo?
2. Hãy nêu các dạng sai hỏng khi thiết kế váy liền áo, nêu nguyên nhân – biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng khi thiết kế?
3. Hãy sưu tập các mẫu áo đầm từ đó thống kê các chi tiết cần thiết kế của mẫu áo đó?

BÀI TẬP

1. Mỗi học sinh tự đo và thiết kế váy liền áo trên giấy A₀ theo số đo của chính mình, với các yêu cầu kỹ thuật sau:

- Đường nét đẹp rõ ràng chính xác.
- Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán
- Vẽ với tỷ lệ 1:1

2. Mỗi học sinh tự thiết kế kiểu áo đầm sau trên giấy A₀ theo số đo mẫu sau, với các yêu cầu kỹ thuật sau:

Ni mẫu:

- Dài váy : 80cm
- Hạ eo : 37cm
- Ngang vai : 38cm
- Vòng cổ : 33cm
- Vòng ngực : 84cm

Lưu ý:

- Đường nét đẹp rõ ràng chính xác
- Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán
- Vẽ với tỷ lệ 1:1

Mẫu 1



Mẫu 2



BÀI 7: MAY VÁY LIỀN ÁO.

Giới thiệu :

Nội dung bài 7 sẽ cung cấp cho học sinh kiến thức về kỹ thuật may, thao tác may, kỹ thuật ráp nối các chi tiết của váy liền áo. Qua đó, học sinh phải mô tả được kiểu dáng, quy trình lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh và thực hiện được các thao tác thực hiện trong từng công đoạn may một cách có khoa học. Bên cạnh đó, học sinh có thể phân biệt và xác định được các ký hiệu khác nhau của từng loại đường may trên chi tiết sản phẩm váy liền kiểu để sử dụng các thiết bị hợp lý. Nhận biết được các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các sai hỏng đó.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm váy liền áo.
- + Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may váy liền áo.
- + Trình bày được quy trình lắp ráp áo liền váy.
- + Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa.

- Về kỹ năng:

- + Lắp ráp hoàn chỉnh váy liền áo đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Về thái độ:

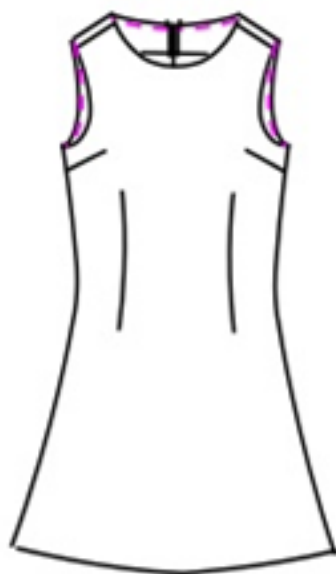
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- + Rèn luyện tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

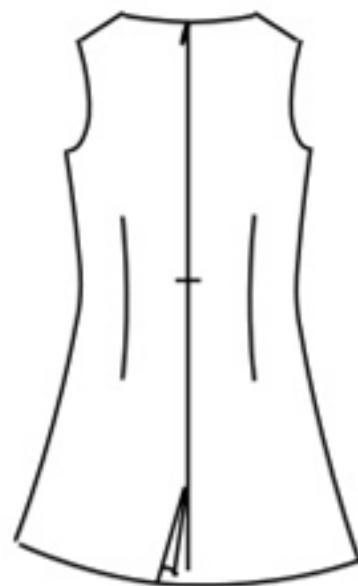
1. Chuẩn bị.

1.1. Đặc điểm hình dáng:

1.1.1. Hình dáng



MẶT TRƯỚC



MẶT SAU

Hình 8.1: Mẫu sản phẩm.

1.1.2. Mô tả sản phẩm:

- Áo đầm căn bản, cổ tròn, sát nách.
- Thân trước có 2 pen ngang.
- Thân trước và thân sau có chiết pen dọc.
- Dây kéo giữa sống lưng

1.2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật.

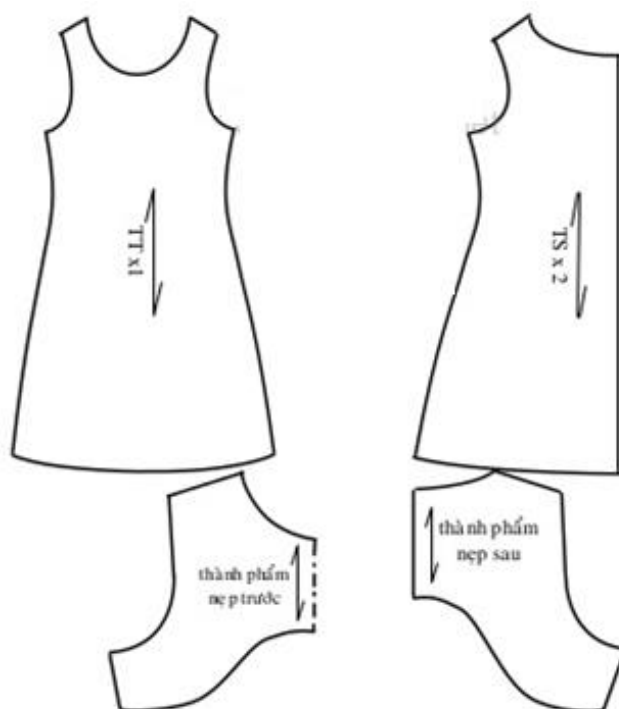
1.2.1. Quy cách may sản phẩm:

- Đường may can: 2 cm.
- Đường may điều mí: 0,1 cm.
- Đường may điều: 0,6 cm.
- Mật độ mũi may: 5 mũi chi/ 1cm.
- Màu chỉ trùng màu sản phẩm.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật: Áo đầm sau khi may xong phải đảm bảo những yêu cầu sau:

- Đường cổ, vòng nách phải tròn đều.
- Tra dây kéo đúng thông số đã cho, tra dây kéo êm. Dây kéo kín, phẳng không bị dợn sóng. Thân không bị nhăn.
- Các đường nối ở nách tay và cổ áo phải trùng nhau.
- Dài váy, vòng eo, vòng hông, vòng ngực, lai váy đúng thông số thành phẩm.
- Các đường may không nhăn rút và ủi không bị bóng.
- Đảm bảo đúng yêu cầu về kỹ thuật.
- Đảm bảo đúng thông số và vệ sinh công nghiệp.

1.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết



Hình 8.2: Các chi tiết bán thành phẩm của váy liền áo.

- Thân trước x 1pc.
- Thân sau x 2pcs.
- Nẹp thân trước x 1pc.
- Nẹp thân sau x 2pcs.
- Keo nẹp thân trước x 1pc.
- Keo nẹp thân sau x 2pcs.
- Dây kéo x 1 sợi.

2. May váy liền áo:

2.1. Chuẩn bị:

Dụng cụ:

- Thước 50cm, kéo cắt vải, kéo bấm chỉ.
- Phấn vẽ, rập thành phẩm các chi tiết váy liền áo.
- Thuyền, suốt công nghiệp.

Vật tư:

- Vải may áo đầm.
- Keo.
- Chỉ trùng màu với vải.
- Dây kéo.

2.2. Trình tự may.

Bước 1 : Ép keo + vắt sổ chi tiết.

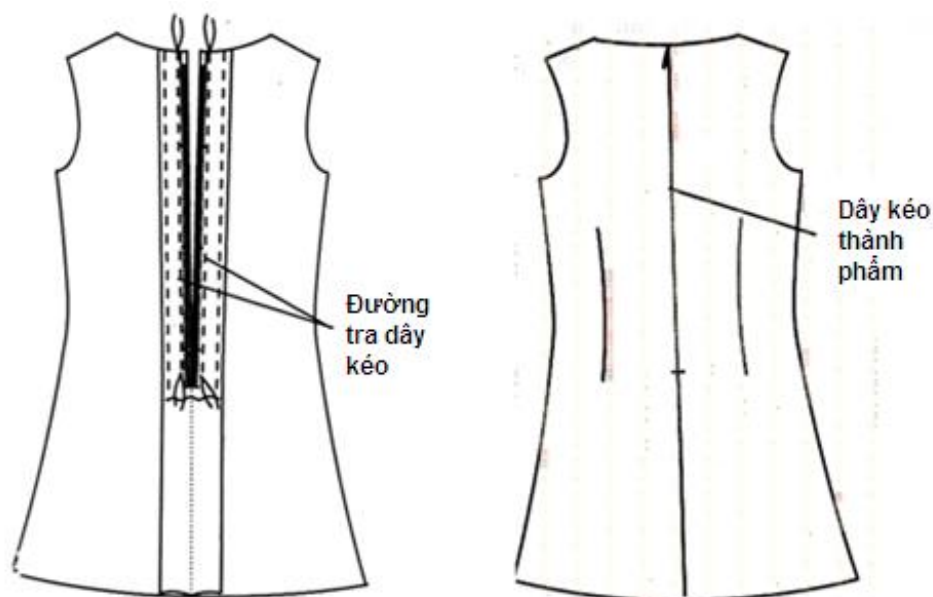
- Ép keo nẹp trước, nẹp sau.
- Thân trước và thân sau: vắt sổ vai con, vòng nách, sườn, lai, sóng lưng sau.
- Vắt sổ cạnh dưới nẹp.
- Các chi tiết khác không vắt sổ.

Bước 2: May pen, ủi pen về phía sườn.

- Sang dấu pen trước, sau theo đúng vị trí thiết kế (bằng nhau và đối xứng).
- Gấp pen lại theo vị trí thiết kế, may pen từ cạnh lưng xuống và đến cuối pen phải để đoạn chỉ dư ra để gút lại.

Bước 3: Tra dây kéo dấu vào sóng lưng thân sau (xem bài may khóa dấu).

- Trải một bên thân áo và nẹp áo nằm êm trên mặt bàn, mặt trái của răng dây kéo ngửa lên. Đè răng dây kéo sát xuống mặt vải và tra dây kéo theo đường rãnh của răng dây kéo.
- May cạnh còn lại tương tự nhưng may từ dưới lên, lại mũi ở đầu đường may.
- **Lưu ý:** Đường may không được chùng lên răng dây kéo, nhưng phải thẳng hàng với đường thẳng nối sóng lưng.



Hình 8.3: Tra dây kéo dẫu vào sóng lưng thân sau.

Bước 4: Ráp vai con trên thân và ủi rẽ vai con.

- May theo đường thiết kế và ủi rẽ sang hai bên.

Bước 5: Ráp vai con trên nẹp, ủi rẽ vai con trên nẹp.

- May theo đường thiết kế.
- Ủ nẹp áo theo đường thiết kế.



Hình 8.4: Ráp vai con trên nẹp.

Bước 6: Ráp nẹp cổ vào thân áo.

- Úp mặt phải của nẹp cổ vào mặt phải vòng cổ trên thân sao cho điểm giữa cổ sau, hai điểm vai con trên nẹp và trên thân trùng nhau.

- May nối nẹp cổ vào vòng cổ thân áo theo đường thiết kế.

Bước 7: Mí nẹp cổ.

- Gọt đường may còn 0,5cm (nếu chưa đường may lớn).
- Lật đường may sang bên nẹp và mí 0,1cm lên nẹp vòng xung quanh cổ.

Bước 8: Khoá đầu dây kéo.

- Vuốt nẹp và lưng êm, lấy dấu cách đường thành phẩm 0,5cm, tiến hành khoá đầu dây kéo.

Bước 9: Lược nẹp cổ cho nằm êm trên thân

- Áp dụng đường may lược để nẹp cổ nằm êm trên thân áo.

Bước 10: Để thân và nẹp nằm êm, gọt lại nẹp nách.

- Sau đó gọt lại vòng nách trên nẹp cho trùng với vòng nách trên thân.

Bước 11: Ráp nẹp nách.

- Cuộn thân, mở nẹp sao cho thân nằm giữa nẹp (giống may vai con áo somi nam).

Bước 12: Mí nẹp nách.

- Lộn thân ra ngoài, tiến hành mí nẹp.

Bước 13: Lược nẹp nách nằm êm.

- Áp dụng đường may lược để nẹp nằm êm trên thân áo.

Bước 14: Ráp sườn áo.

- May theo đường thiết kế.
- Ủi sườn áo theo đường thiết kế.

Bước 15: Lên lai.

- Ủi lai, vắt chữ V hoặc may lai.

Bước 16: Cắt chỉ ủi thành phẩm.

- Kiểm tra các đường lắp ráp, thông số, các đường diềm, mí... xem có đạt yêu cầu kỹ thuật không.

3. Sửa chữa các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa
- Dây kéo không êm.	- Tra dây kéo bị dợn song.	- Không kéo dây kéo khi may, lấy dấu các điểm lưng, điểm cuối dây kéo trước khi may.
- Không kéo dây kéo lên được.	- Tra dây kéo bị leo răng.	- Dùng chân vịt một chân để tra dây kéo.
- Lai váy không nằm êm.	- Lai váy bị vắn.	- Lược + ủi định hình lai váy trước khi vắt lai.
- Vòng cổ lệch.	- Viên vòng cổ, vòng nách không tròn.	- Thành phẩm dây viền không đúng thông số.
- Lai áo không nằm êm.	- Lai áo bị vắn.	- Ủi + lược định hình trước khi vắt lai.
- Thành phẩm dây kéo sai thông số.	- Dây kéo dợn sóng.	- Tra dây kéo đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Thành phẩm vai con không bằng nhau.	- Vai con bị so le.	- Đo thông số vai con trước khi viền vòng nách và vòng cổ.

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Hãy nêu các dạng sai hỏng khi may váy liền áo. Nêu nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa các dạng sai hỏng?
2. Hãy sưu tập các kiểu áo váy. Thống kê các chi tiết bán thành phẩm và phân tích quy trình may sản phẩm đó?
3. Hãy nêu yêu cầu kỹ thuật khi may váy liền áo?

BÀI TẬP

1. Học sinh về nhà thực hành lại quy trình lắp ráp áo liền váy như đã học?
2. Thực tập lắp ráp áo đầm có tay?
3. Thực tập lắp ráp áo đầm dây?
4. Vận dụng để may đầm biến kiểu?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Triệu Thị Chơi - Kỹ thuật cắt may toàn tập.
2. TS. Võ Phước Tấn - Giáo trình thiết kế trang phục 1,2 - Trường đại học công nghiệp TP.Hồ chí Minh.
3. TS Trần Thuý Bình- Giáo trình thiết kế quần áo (sách dùng cho các trường đào tạo hệ trung học chuyên nghiệp).
4. ThS. Nguyễn Phi Phụng - Giáo trình thiết kế trang phục 1 - Trường đại học sư phạm kỹ thuật.